

INDO-CHINOIS

9

初學讀本

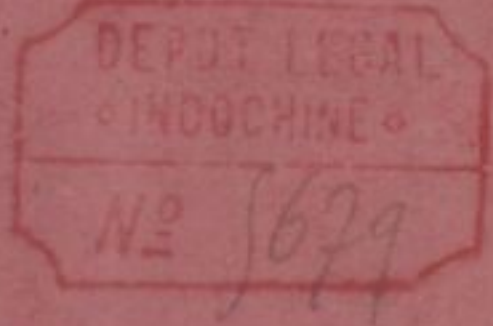
SƠ-HỌC ĐỘC-BẢN



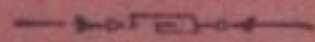
NGUYỄN-QUANG-OÁNH và NGUYỄN-ĐÌNH-QUẾ

Giáo học

SOẠN RA



IN LẦN THỨ MƯỜI



IMPRIMERIE MAC-DINH-TU  
LE-VAN-TAN Succ<sup>ll</sup>.  
436, RUE DU COTON - HANOI  
1926

Giá 0\$25

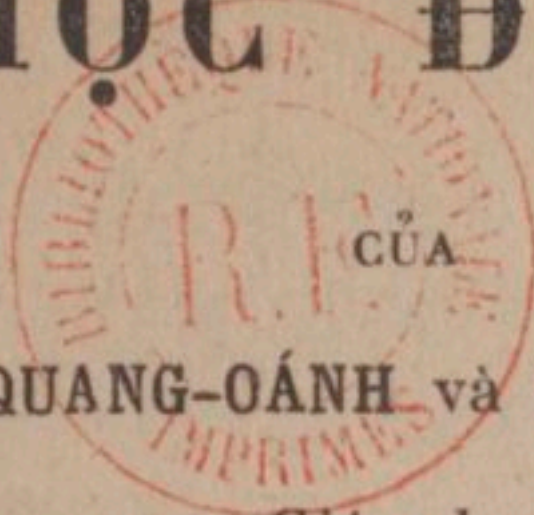


502.1743



初 學 讀 本

SƠ - HỌC ĐỘC - BẢN



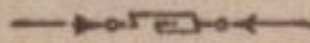
NGUYỄN-QUANG-OÁNH và NGUYỄN-ĐÌNH-QUẾ

Giáo học

SOẠN RA



IN LẦN THỨ MƯỜI



8 Ind. ch

— HANOI —

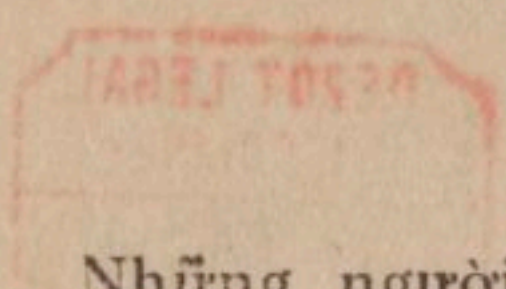
IMPRIMERIE MAC-DINH-TU  
LE-VAN-TAN SUCC.  
1926

9



本館學  
88-HOC-HOC-BIA

NGUYEN-DUANG-DANG



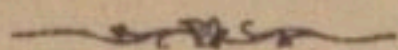
Những người làm sách này giữ bản quyền  
cấm không ai được in lại

IN TẠI MIỀN





# PRÉFACE



*Chers enfants,*

*Les livres se multiplient à votre intention : en voici un fait de récits très courts, faciles à comprendre et qui vous plairont particulièrement, j'en suis certain.*

*A votre âge, le pourquoi des choses est un peu difficile à saisir et ne vous intéresse que médiocrement ; vous préférez les contes, les fables, où le merveilleux s'allie avec la réalité, où les animaux, les plantes même parlent et agissent comme des êtres humains, tout en conservant les caractères propres sous lesquels vous les connaissez. Et cela plaît à votre jeune imagination.*

*Mais tout acte a des conséquences bonnes ou mauvaises ; en lisant ce livre, vous apprendrez ce qu'il est bon de faire, ce qu'il convient d'éviter ; le but des auteurs a été de former votre cœur avant de former votre esprit ; l'intention est louable, savoir se bien conduire est en effet la première des sciences. Etre instruit, c'est bien, mais être en même temps bien élevé, c'est mieux et l'on est sûr de mériter l'estime de tout le monde.*

PÉRALLE

*Chef du Service de l'Enseignement au Tonkin,*

Hanoi, le 30 Novembre 1915



## TỰA

Các con,

Sách học bây giờ càng ngày càng nhiều thêm lên, là cốt để cho các con dùng; này đây là một quyển sách bài ngắn, dễ hiểu, ta chắc các con xem tất phải lấy làm thích.

Các con tuổi còn thơ, cái nguyên lý của sự vật các con chưa hiểu thấu, nên các con chưa thiết mấy. Các con chỉ thích những chuyện vui, bài ngụ-ngôn trong có lắm điều kỳ dị mà lại hợp với sự thực, có súc vật, có cây cối ăn nói như người mà vẫn giữ được nguyên tính, vì cái tưởng tượng của các con còn non nớt, nên các con xem những chuyện này vẫn lấy làm vui.

Song điều gì cũng có kết quả, hoặc hay, hoặc dở. Đọc sách này các con mới biết được điều gì nên làm, điều gì nên tránh. Mục đích của những người làm sách này là cốt để khai tâm tính các con trước khi luyện tri: «Tiên học lễ, hậu học văn», nghĩ như thế thật là rất phải vì biết ăn ở cho phải đạo là điều nên học trước hết. Học giỏi là điều nên khen, nhưng học giỏi lại có nết na mới thực đáng khen hơn mà vừa được mọi người quý mến.

PÉRALLE

Quan chánh Đốc-học Bắc-kỳ,

Hà-nội, ngày 30, tháng mười một, năm 1915



# SƠ-HỌC ĐỘC-BẢN

---

## 1. — Vỡ lòng

Tên Bảo sáng hôm nay mới đi nhà trường là một, mà chiều về đã khóc mếu làm nũng mẹ rồi.

Trước kia, cả ngày Bảo chỉ có việc chạy nhảy chơi bời, hôm nay mới đi học vỡ lòng thì lầy làm bực lắm. Khi vào lớp, thấy chỉ chỗ cho ngồi, thì đã lo không được chạy nhảy nữa; thấy bảo ngồi yên để thầy giảng sách, thì lại lo thêm, vì mồm miệng đã quen lấp-bấp cả ngày rồi. Đến khi giảng sách xong thầy hỏi lại, thì Bảo chẳng hiểu chi cả, vì còn nghĩ những chuyện đầu-đầu, không có chí vào bài học. Thấy giận, thấy mắng.

Bảo tủi thân, khi về nhà thồn-thức, nước mắt nước mũi tràn-trụa, kể với mẹ rằng: đi học cực khổ lắm. Bà mẹ lau mặt cho con rồi khuyên rằng: « Việc học hành ban đầu thì khó, nhưng rồi khó cũng hóa dễ. Con vô ý, vô tứ, cho nên thầy giận, nên con chăm-chỉ mà nghe nhờ thầy dạy, thì thầy yêu thương con ngay ».

**CÂU HỎI.** — Bảo đi học về có vui lòng không? — Khi Bảo còn ở nhà, chưa đi học, quen làm gì? — Mới vào lớp học, thầy bảo gì? — Giảng sách xong, Bảo có hiểu gì không? — Tại làm sao? — Sao Bảo khóc mếu? — Mẹ nó dỗ nó thế nào?

---

## 2. — B . . . . a . . . . ba

*U ời, học đề làm chi?*

*Hễ rờ đến sách thì y như buồn.*

*B . . . a (ba) b . . . ă (bă) luôn luôn,*

*Thà rằng chạy nhảy ngoài vườn lại hơn.*



*U ơi, nghĩ đến nguồn cơn,  
Khi xưa còn bé thật tiên trên trần,  
Cả ngày nháy-nhót sướng thân.*

*Con ơi, chớ có than thân,  
Muốn cho sáng mắt phải cần b . . . a.  
Nào là trấm nghệ người ta,  
Muốn cho am-hiền phải ra công rèn.  
Dốt thời nào có ai khen,  
Trông tờ giấy trắng mực đen biết gì.  
Cả đời chịu tiếng ngu si.*

**CÂU HỎI.** — Trẻ con thích chơi hay thích học? — Có cần phải học không? — Học để làm gì? — Dốt nát có ai khen không?

### 3. — Muốn học thì phải giởng tai

Ngày kia, con yềng gặp con khướu đậu cùng một cành với mình, thì lại gần mà nói rằng:

— Anh khướu ơi! anh dạy tôi học hát nhé?

— Chao ôi! anh đòi học hát à! Tôi đoán với anh rằng không bao giờ anh học nổi nghề ấy.

— Sao vậy? anh nói tôi nghe nào.

— Sao! anh phải biết rằng: học cho hát được thì phải có nghe lắm mới nên, thề mà anh, cả ngày chỉ lí-la lí-láu không chịu nghe thì bao giờ hát được.

**CÂU HỎI.** — Yềng gặp khướu ở đâu? — Yềng với khướu nói chuyện gì với nhau? — Không nghe có học được không?



#### 4. — Thề mới ngoan

Sáng hôm nay, khi tôi đi học, thằng Chi vẫy tôi lại bảo rằng: « Kính ơi, tao mới làm xong cái điều to lắm, mày lại đây chơi với tao đi ».

Nhưng mà lúc tôi ở nhà ra đi, u tôi có dặn rằng: « Em đi học, thì phải ngoan nhé ».

Ngoan là nhớ nời u dặn, cho nên tôi bảo thằng Chi rằng: « Tao còn phải đi học, chưa chơi được ».

Vì mà tôi theo thằng Chi đi thả diều thì u tôi giận hẳn, và khi đến nhà trường thì chắc các anh em đã học cả rồi. Nghĩ thế cho nên tôi đi thẳng không ngoảnh cổ lại, đến trường vừa đúng giờ vào học.

**CÂU HỎI.** — Chi gặp Kính đi học thì nói gì? — Sao Kính không theo Chi đi thả diều? — Kính giả nời làm sao? — Vì Kính nghe Chi thì đi học có kịp giờ không?

---

#### 5. — Vạc với công

Công thấy vạc, lông đen như tro, có ý bĩ mặt xoè cánh ra múa. Vạc biết ý nói rằng: « Phải, cánh tao xấu-xí, song tao nhờ nó mà bay được cao, cánh mày tuy mỹ miều, nhưng mà mày khác gì con gà cả đời chỉ lè-tè dưới đất thôi ».

Thà áo vải ấy thề mà được việc, còn hơn lượt là nà chỉ để phô chương hảo.

**CÂU HỎI.** — Tại làm sao, công thấy vạc mà khinh? — Vạc có nói gì không? — Chủ ý bài này nói về gì?

---



### 6. — Con ruồi với con bò

Có một con ruồi đậu ở trên sừng con bò được một lúc, rồi ve-ve bảo bò rằng: « Tao đậu trên đầu mày, hễ bao giờ mày thấy nặng, mà phải cúi đầu xuống thì mày bảo để tao bay đi chỗ khác ».

Bò đáp rằng: mày bám vào tao, hay không, tao cũng không cần chi, vì mày đến lúc nào, đi lúc nào, tao cũng chẳng biết.

**CÂU HỎI.** — Ruồi bảo bò gì? -- Tại làm sao ruồi nói thế? — Bò đáp lại thế nào?

---

### 7. — Cây thông với cây gai

Một hôm, cây thông với cây gai cãi nhau.

Cây thông tự khen mình rằng: « Ta lịch sự, ta to lớn, ta cứ thẳng mà mọc lên, không phải l uốn lụy ai, ta cao gân bằng giới, chẳng chịu ở dưới ai, ta là một cây thật đáng quý hơn cả ». Cây gai đáp lại rằng:

« Nếu anh nghĩ đến rìu, búa nó bổ anh, cưa đục nó xẻ anh, thì chắc anh cũng phải ghen với sỏ-phận cây gai này ».

**CÂU HỎI.** — Cây thông khoe mình thế nào? — Cây gai đáp lại thế nào? — Chủ ý bài này dạy điều gì?

---

### 8. — Ngờ nhau mà hại

Ba con bò đi đâu, cũng đi với nhau. Cọp kia chỉ rình ăn thịt, song có một mình không làm gì nổi, vì một không đủ sức mà chống cự với ba



Cọp ta mới đặt ra điều nọ, chuyện kia xúc siểm đến nỗi ba con bò ngờ lẫn nhau rồi thành ra thù nhau. Khi ba con bò đã không hoà thuận với nhau và không đi với nhau nữa, cọp ta mới xơi thịt dần hết.

Ấy cũng vì cả nghe nhời siểm xúc, mà nên hại.

**CÂU HỎI.** — Trước tại làm sao cọp không hại nỗi ba con bò? — Sau nó làm thế nào mà ăn thịt được ba bò? — Ta có nên nghe những nhời siểm xúc không?

---

### 9. — Tham của giời

Giời mưa, anh chăn dê kia, tìm được cái hang cho dê ăn. Trong hang ấy cũng có nhiều dê rừng vào trú nữa. Thấy dê rừng béo tốt hơn dê mình, anh ta đi lấy cỏ, lấy lá cho nó ăn, mà bỏ dê mình chêt đói. Vài hôm, giời tạnh, dê rừng tản nát mỗi nơi một con, không sao giữ được mà dê mình đã chêt đói hết cả rồi. Bởi thế anh chàng ta trở về tay không.

**CÂU HỎI.** — Anh chăn dê, lúc đưa dê vào ăn mưa, thì thấy gì ở trong hang? — Thấy dê rừng thì anh ta làm gì? — Vì có sao? — Khi tạnh mưa, anh ta có giữ được dê rừng chăng? — Dê mình còn con nào không?

---

### 10. — Bò non và bò già

Một con bò non, chưa từng phải kéo cây bao giờ, lang-thang ở ngoài đồng, trông thấy một con bò già đang cấy ruộng thì nói rằng: «Chao ôi! kiếp trước, bác tội tình gì, mà kiếp này phải khó nhọc như thế?» Bò già không nói gì cả, cứ lẳng lặng mà cấy.



Được ít lâu, trong làng vào đám, tề thân, bò già được nghỉ mà bò con thì người ta làm thịt.

Bò già thấy vậy mới than rằng: « Vị thề người ta mới để cho mày ăn cho béo chứ! Than ơi, vai chưa hề phải kéo cây, mà đầu đã phải nhát búa ».

**CÂU HỎI.** — Con bò non bảo gì con bò già? — Tại làm sao nó nói thế? — Khi người ta làm thịt bò non thì bò già có nói gì không?

---

### 11. — Chơi leo thì đại

Một con hươu với một con sư-tử công-ty với nhau đi kèm ăn. Sư-tử thì có sức, hươu thì nhanh, khi sẵn được chán vạn cái ăn, sư-tử chia ra làm ba, rồi phân rằng: « Phần thứ nhất về tao, vì tao là chúa, phần thứ nhì là phần công-ty của tao, còn phần này, mày vọc vào thì mày vô phúc ».

Ấy chớ có chơi leo mà thiệt.

**CÂU HỎI.** — Con hươu với con sư-tử công-ty với nhau làm gì? — Khi đi sẵn về sư-tử làm gì và nói thế nào với hươu? — Ta có nên chơi leo với kẻ hơn ta không?

---

### 12. — Chớ trông mặt mà bắt hình dong

Một đứa bé con ngu dại, vớ được quả cam, ngoạm ngay một miếng rồi nhăn mặt lại ném quả cam đi và kêu rằng: « Đắng ôi là đắng! thề này mà ai cũng khen ngọt, không biết ngọt nổi gì? »

Cha nó nhặt ngay lấy quả cam ấy, lấy dao gọt bỏ vỏ đi rồi cắt một miếng đưa cho nó và bảo rằng: « Bây giờ con thử ăn xem có ngọt không? »



Thằng bé con thầy ngọt thực, đòi ăn hết cả quả.

**CÂU HỎI.** — Tại làm sao đũa bé con cắn quả cam mà kêu đắng?  
— Cha nó thấy thế bèn làm gì? — Chủ ý bài này dạy điều gì?

### 13. — Cười người chẳng bõ người cười lại

Ở trong sân trường các học trò đang chơi vui lắm: dám đồng quay, dám đá cầu, dám nhảy vô, lữ lượt đua nhau vùng vẫy. Phát chơi, vô ý, ngã sây da, dớm máu. Giao chạy lại đỡ dậy, phủi lấm cho, như cho em vậy; Khang thì cười rằng: « Thằng Phát, nó đau bụng hẳn thôi, kia nó ôm bụng để nhịn kêu kia kia! » Chưa được mấy lúc thì Khang nhảy cũng ngã như Phát, khóc oà lên. Chúng bạn đều cười và chê rằng: Khang nó đau mồm kia, đi lấy bạc hà cho nó soa.

**CÂU BỎI.** — Trong giờ chơi các học trò làm những gì? — Trong lúc chơi Phát làm sao? — Có ai đỡ nó dậy không? — Tên Khang thấy thế nói gì? — Sau Khang làm sao mà khóc? — Có ai cười nó không?

### 14. — Đa ngôn vô ích

Một hôm ình-ương đèn chơi gà sông rồi than thân rằng: « Người ta ăn ở thực không công, tôi kêu rất cổ, bỗng họng, cả ngày, cả đêm, mà chẳng ai biết cho tôi, lại còn ghét bỏ, anh thì sáng chỉ gáy vài ba tiếng, mà ai cũng quý, là cứ làm sao? »

Gà sông đáp rằng: « Tôi gáy ít mà người ta quý là vì đánh thức người ta dậy, anh kêu nhiều nhưng người ta ghét, là vì anh làm điếc tai người ta mà lại không được ích gì ».

**CÂU HỎI.** — ình-ương nói với gà sông thế nào? — Gà sông đáp lại làm sao? — Hay nói có phải là điều hay không?



**15. — Anh khờ**

*Chú khờ được miếng thịt heo,  
Vội vàng lấy lạt buộc treo trong phòng.  
Rồi đem rớt mẫn vào trong,  
Chắc rằng chuột hết nghề mong đường sò.  
Chốc vào chỉ thấy lạt chơ!*

**CÂU HỎI.** — Anh khờ kia có miếng thịt heo cất ở đâu? — Sao lại rớt mẫn trong phòng? — Miếng thịt đi đâu mất?

**16. — Nước chảy**

Một hôm con Nhung theo mẹ ra sông đi giặt, lúc xong rồi, Nhung lẩn thẩn hỏi rằng: « U ơi, nước ta trông thấy chảy đây, thì bao giờ trở lại nhỉ? » Mẹ nó cười mà bảo rằng: « Nước đã chảy đi thì còn trở lại sao được? Chỉ có chảy đi, chứ chảy ngược lại thì không có bao giờ thề; ngày tháng cũng vậy, ngày nào, giờ nào đã qua đi rồi, thì không bao giờ còn lại thấy ngày ấy, giờ ấy nữa, cho nên ta không nên bỏ phí thì giờ ».

**CÂU HỎI.** — Nhung trông nước sông chảy nói gì với mẹ? — Người mẹ trả lời thế nào? — Nước chảy thì ví như cái gì? — Ta có nên bỏ phí thì giờ không?

**17. — Càng cay nghiệt lắm càng oan trái nhiều**

Có một anh rình mồi mới bắt được con chuột nó cắn hại đồ mình. Nhất định làm cho nó chết một cách khổ sở, cho bỏ cái hại của mình. Anh ta mới lấy dầu hoả tẩm cả mình mẩy nó rồi lấy lửa đốt. Chuột bồng, chạy vùng lên nhảy cuống, nhảy xiên, rồi leo lên mái nhà. Nhà mái lá, lửa bén vào, cho nên có mấy phút mà cơ nghiệp ra tro.

**CÂU HỎI.** — Tại làm sao anh kia bắt được con chuột lại định làm nó chết một cách khổ sở? — Anh ta làm thế nào? — Làm thế có lợi gì cho anh ta không?



**18. — Bé người mà cả dạ**

Một hôm tôi thơ-thẩn đi chơi, quá chân về vùng nhà quê, tôi thấy một thằng bé con, dầm thằng bé nhớn thùm-thụp. Thằng bé nhớn chỉ nhìn răng ra cười mà không đánh lại. Thằng bé con đánh chán rồi, tôi lại gân thằng bé nhớn mà hỏi rằng: Thằng bé con đánh mày đây là em mày chăng? — Không phải, nó là con người láng-riêng nhà tôi đây ạ. — Thằng bé ấy dữ nhỉ! Nó đánh mày thế, sao mày nhịn không đánh lại nó? — Tôi nhớn hơn nó, mạnh hơn nó, tôi đánh lại thì không nên, cho nên tôi nhịn; nó còn trẻ con, chấp nó làm gì?

**CÂU HỎI.** — Thằng bé con đánh thằng bé nhớn, thằng bé nhớn đánh lại không? — Tại làm sao nó không đánh lại? — Anh có phục bụng thằng bé nhớn không?

**19. --- Con chuột với con bò**

Anh chuột nhất trêu anh bò, đèn cấn một cái rồi chạy. Bò đau, giận lắm, đuổi theo. Chuột nhanh chân chui ngay vào tổ. Bò tức, lay sừng gõ vào tường mà chẳng ăn thua gì, kết cục, nhọc, lăn ra cạnh hang chuột ngủ khì. Chuột ta thò đầu ra cấn bò rồi lại chui vào tổ. Bò ta tức mà không làm gì được. Chuột mới bảo bò rằng: « Không phải cứ nhớn mới là hơn đâu, nhiều khi to đầu mà phải thua bé nhỏ ».

**CÂU HỎI.** — Con chuột nhất làm gì con bò? — Con bò có làm gì nổi nó không? — Tại làm sao con bò lại thua con chuột?

**20. --- Trèo cao ngã đau**

Một con rùa, một hôm than-thân rằng: « Sao giới chẳng sinh thêm cho ta một đôi cánh để ta bay cho



thích ». Một con phượng-hoàng đậu đây nghe tiếng bảo rằng: « Tao làm cho mày bay được, mày muốn không? »

Rùa ta mừng lắm, ưng liền.

Phượng-hoàng bèn cắp ngay rùa, bay bổng lên trên mây xanh, rồi buông rùa rơi xuống, mai rùa đập vào đá vỡ tan-tành ra. Trước khi chết, rùa ta than rằng: « Chết cũng đáng chẳng oan, mình lê ở dưới đất còn chả nổi, chẳng biết lên mây xanh làm gì? mong có cánh làm gì? »

**CÂU HỎI.** — Con rùa trong chuyện này ước điều gì? — Nó ước có được như nhời không? — Phượng-hoàng cắp nó bay lên trời làm gì? — Tại làm sao rùa ta lại than than? — Nó than thế nào?

## 21. — Khôn lắm đại nhiều

Một người lái buôn, đi mua muối rồi đeo cho lừa mang về. Đi qua cầu sông kia, lừa nhỡ bước, lăn xuống sông, muối tan hết nửa; khi lên được bờ thấy nhẹ bổng.

Về đến nhà bán hết muối, người chủ lại dắt lừa đi buôn chuyện nữa. Lúc trở về lừa ta đi đến nửa cầu, cố ý làm cho ngã xuống sông, muối tan nhiều lắm, lừa ta được nhẹ lây làm đặc-chí.

Anh buôn muối biết vậy, lại dắt lừa đi buôn nữa. Lần ấy anh ta không mua muối, lại mua bông. Lừa ta về đến sông, mới lên cầu đã nhảy xuống, bông thấm nước vào nặng quá, lừa cảm đau chịu vậy mà về.

**CÂU HỎI.** — Người lái buôn đưa lừa đi buôn gì? — Lừa nhỡ ngã xuống sông có hại đồ hàng không? — Tại làm sao lần sau lừa lại cố ý ngã xuống sông? — Sau người lái buôn làm thế nào? — Lần ấy lừa làm như vậy có khôn không?



## 22 -- Lừa với chó sói

Một con lừa giẫm phải cái gai, què không đi được nữa, thấy anh chó sói thì sợ nó nhân thấy mình đau mà ăn thịt mình, bèn nói ngọt rằng: «Anh sói ơi! tôi sắp chết mà may lại gặp anh đây. Anh ăn thịt tôi là phúc cho tôi, vì tôi sợ chết phơi ra đây thì cú, quạ nó rĩa móc tôi, nhưng anh hãy giúp tôi một việc đã: anh rút cái gai ở chân tôi ra, để tôi chết cho yên. — Thề thì được, có khó gì».

Sói ta nói rồi, lấy răng rút gai ra cho lừa. Lừa ta khỏi đau, đá ngay sói một hồi, sói vỡ mặt, giập mũi chạy mất, rồi than rằng:

«Đáng kiếp lắm! mình xưa nay vẫn làm nghề đồ tề mà sao nay lại giờ nghề làm ông lang ngoại-khoa».

**CÂU HỎI.** — Con lừa giẫm phải cái gai, thấy con chó sói tại làm sao mà sợ? — Lừa làm thế nào mà chó sói không ăn thịt được? — Chó sói bị lừa đã có nói gì không?

## 23. --- Tham thực cực thân

Có con gấu con xưa nay tính vẫn hay thích mật ong. Một hôm tìm được một chỗ nhiều tổ ong lắm, thích quá, vội vàng sập ngựa dầm vào phá để lấy mật ăn cho sướt miệng. Mật tung toé ra, gấu ta hăm-hăm hờ-hờ liềm liềm để. Chưa được bao lâu, ong rú nhau đàn lũ, kéo lại báo cái thù phá tổ của mình. Nó bám khắp mình mẩy, mặt mũi gấu, và cứ nhè chỗ phạm mà đốt, gấu điên cuồng lên.

Thề gấu mới hay rằng nết ham mê chẳng nên đông mà lại nên nén đi, vì lắm khi được vui một tí mà mắc phải cái khổ tấy vản.

**CÂU HỎI.** — Gấu thích ăn gì? — Hôm tìm được chỗ có tổ ong, con gấu con làm gì? — Nó ăn mật ấy có sướt không? — Sao ta phải nén nết ham mê của ta đi?



## 24. — Thăng ăn tham

Hữu có tính tham ăn. Nhà có vò lạc rang, thỉnh thoảng ông nó vẫn lấy cho nó vài củ. Vài củ Hữu ăn không đủ miệng, cho nên chỉ ước ao được thật nhiều, ăn cho chán kia. Một hôm nhà đi vắng cả, nó thò tay vào vò bóc một nắm tương để ăn cho thích không ngờ cổ vò bé, bóc nhiều quá không kéo tay ra được, sợ, kêu khóc rồi lên. Mẹ nó đi chợ vừa về, thấy vậy hỏi rằng: « Cái gì thế, con? — Mẹ ơi! tay con mắc ở trong vò lạc, không rút ra được. — Tại con tham lắm, mới đến nổi thế. Nếu con chỉ lấy vài củ, thì sao có mắc tay như vậy ».

Hữu bỏ ra một nửa nắm, quả nhiên kéo tay ra được.

**CÂU HỎI.** — Hữu thò tay vào vò lạc, sao không rút ra được? — Tại làm sao nó lấy nắm to quá? — Mẹ nó bảo nó thế nào? — Ăn tham có là nét tốt không?

## 25. — Ngựa với bò

Một chú bé cưỡi ngựa đi chơi. Con ngựa ấy hay lắm, nước kiệu êm.

Đi qua quăng đồng kia, con bò đang ăn cỏ, ngừng cỏ lên thấy thê, giận lắm, kêu lên rằng: « Thăng bé bằng ba ngón tay cũng cưỡi nổi mày à? Mày không lấy thê làm nhục ư? Quăng nó xuống ruộng kia cho rãnh ».

Con ngựa nói rằng: « Mày tiểu-nhân thực, mày xui tao những điều hay nhỉ! Tao đâu lại nghe mày mà làm những điều nhỏ-nhen như thê. Làm hại một đứa trẻ con thì vinh-hiến nổi gì? »

**CÂU HỎI.** — Bò thấy ngựa để cho đứa bé cưỡi thì nói gì? — Ngựa có nghe nhời bò không và đáp lại thế nào?



## 26. — Bụng biết thương

Giờ thì rét lại thêm mưa phùn, hai chị bé con, mỗi chị đội một thúng thóc ở chợ về.

Đi qua chùa, chị Mai thấy một đàn chim vì mưa mà không đi kiếm ăn được, đậu rũ ở thềm chùa thì động lòng thương, bèn một nắm thóc ném cho. Chị Huệ nói rằng: «Chị thương mây con chim đói cũng phải, nhưng mà khi về nhà thúng thóc của chị say ra thì tất kém gạo đi, như thè thì thấy mẹ chị hẳn không bằng lòng. — Chị chớ lo, thấy u tôi chẳng mắng tôi đâu, vì mà có biết tôi làm phúc như thè này thì thấy u tôi lại mừng kia chứ chẳng giận đâu.»

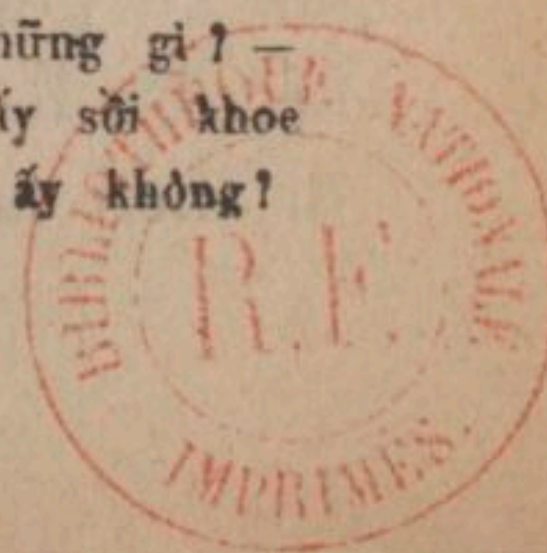
**CAU HỎI.** — Tại làm sao chim không đi kiếm ăn được? — Chị Mai trông thấy chim đói thì làm gì? — Chị Huệ đi cùng với chị Mai có nói gì không? — Chị Mai đáp lại thế nào?

## 27. — Không nên kiêu căng

Một cây sồi cao-nhớn tự khoe mình rằng: «Ở đời này ta là nhất cả, không còn ai bì kịp. Ngọn ta thì dựng giới, rễ ta thì thâu đèn âm-ty, ta thì rườm rà che khắp đất. Phụng-hoàng là vua loài cầm-điều, còn phải đèn nhờ ta, người ta là vạn-vật chi-linh mà cũng chỉ bò ở dưới gốc ta như là sáu bộ. Như ta mới thực là không ai bằng.»

Chú tiêu ở bên, hình như nghe hiểu mây nhời ấy, mỉm cười rồi đứng dậy, vác riu giọt vào gốc cây sồi một hồi. Sồi ta đỏ, hệt cả nói kiêu.

**CAU HỎI.** — Cây sồi trong chuyện này khoe mình những gì? — Nó nói thế có ai nghe tiếng không? — Chú tiêu nghe thấy sồi khoe mình thì làm gì? — Ta có nên khoe khoang như cây sồi ấy không?





### 28. — Hai cái đồng hồ

Một cái đồng hồ sâu, khi chạy nhanh, lúc chạy chậm, chẳng bao giờ được đúng. Đã thê mà một hôm, lại còn lên mặt chề cái ở bên, lâu ngày máy đã hỏng, kim đã gãy: «Chị là đồ vô dụng, tôi mới thật là vật hữu ích. Chị xem: ai làm việc gì cũng hỏi tôi, ai đi đâu cũng phải nhìn đèn tôi đã, vì sao người ta ân-cân đèn tôi như thế? Là vì không có tôi thì họ không làm cái gì được đúng giờ cả. Còn chị thì chẳng ai thèm ngó đèn.»

Cái đồng hồ cũ đáp lại rằng: «Tôi già yếu rồi, cho nên tôi là đồ vô dụng, người ta bỏ tôi đi cũng phải, nhưng mà tôi còn hơn cô nhiều, là tôi không liêt đánh lừa người như cô.»

CÂU HỎI. — Cái đồng hồ xấu chạy có đúng giờ không? — Nó chề cái đồng hồ hỏng thế nào? — Cái kia đáp lại làm sao? — Câu «đánh lừa người» đây nghĩa là gì?

### 29. — Đòi khôn hơn mẹ

Một con cá chép dặn lũ con rằng: «Các con đừng có bơi xa, cứ ở giữa sông mà đi, không thì mắc lưới câu, hay là lờ cùng lưới.»

Lũ cá con chẳng để nhời mẹ vào đâu, cứ bơi vào gân bờ mà chơi.

Lúc bấy giờ là mùa nước, nước lên mạnh quá, đê điều vỡ nhiều, lũ cá con bảo nhau rằng:

«Mẹ ta hay dọa ta lắm, sợ nỗi gì kia chứ. Chỗ này chỉ có giới với nước, ai dám đèn đây mà trêu chúng ta? Ta đi xem địa phận mới của ta đi, mẹ ta không đi theo ta cũng đại.»



Nói thế rồi lũ cá con rù nhau bơi ra ngoài hết. Chẳng bao lâu, nước rút suông, đàn cá con mắc cạn, nằm chơ trên đất, người ta nhặt về rán ăn.

**CÂU HỎI.** — Con cá chép mẹ dặn con những gì? — Cá con có nghe lời mẹ không? — Chúng nó có mắc nạn gì không? — Trẻ con có nên nghe lời cha mẹ không?

---

### 30. — Trai, cò

Giờ nóng, anh trai nằm ở bờ ao há miệng ra hóng mát, chú cò lò-rò đầu đen, thò ngay mỏ vào miệng trai những toan sợi thịt, chẳng ngờ trai mím chặt miệng lại, cò ta không sao rút mỏ ra được.

Chú cò dọa rằng: « Nay không mura, mai không mura, trai đi đời trai. » Trai cũng nói: « Nay không rút mỏ ra được, mai không rút mỏ ra được, cò còn đời cò. »

Hai bên không bên nào chịu bên nào, ông đánh cá, vai đeo rỏ, tay vác cần câu, lưng thưng đi tới, chộp được cả trai lẫn cò.

**CÂU HỎI.** — Tại làm sao trai cắp được mỏ cò? — Trai với cò dọa nhau thế nào? — Găng nhau thế có lợi gì chẳng? — Tại làm sao?

---

### 31. — Chó thấy đỏ mà lăn vào

Một đêm, Nhung học khuya, bỗng đâu con thiêu thân ở ngoài bay vào cứ quanh quẩn ở ngọn đèn, trước còn xa, sau gần mãi lại, đèn nổi sa vào ngọn lửa, cánh cháy hết, lăn xuống bàn. Nhung thấy vậy nói rằng: « Ô hay! con này tự nhiên ở đâu bay ngay vào ngọn lửa để cho cháy cánh không bay được nữa. »



Chi nó ngồi khâu ở bên, nhân thế răn em rằng :  
« Con thiêu-thân phải thế là nó tưởng chỗ sáng là  
chỗ vui thú đem thân sa vào. Người ta cũng vậy, ai  
mà say đắm vào sự chơi bời thì khôn đến thân ngay. »

CÂU HỎI. — Sao con thiêu-thân lại cháy cánh ? — Thằng Nhung  
thấy vậy có nói gì không ? — Chi nó răn nó thế nào ? — Người ta có  
nên say đắm vào sự chơi bời không ?

### 32. — Công việc mẹ ở nhà

Khi cha con ra đồng cấy bừa, mẹ con ở nhà chẳng  
nhàn hạ đâu. Nào là trông nom con, săn-sóc các  
em con, nào là dọn dẹp đồ đạc cho đâu vào đây,  
quét tước cửa nhà cho sạch-sẽ, khô ráo ; nào là chi  
tiêu dằn-rum dề cho bao giờ cũng có gạo ăn, có  
tiền trả thầy, cần thuốc lúc ốm đau, sắm áo quần  
khi tết nhất. Một tay cai quản hết cả công việc nhón  
nhỏ một nhà, có phải là nhẹ đâu ? Cha con cả ngày  
ở ngoài đồng, đến tối mới về, thì đã nhọc, còn làm  
các việc ấy sao được ?

CÂU HỎI. — Trong khi cha con ra đồng, u con ở nhà làm gì ? —  
Công việc u con ở nhà có nhiều không ? — Cha con đi cấy về có thể  
làm được những việc ấy không ?

### 33. — Hai anh thợ làm nôi đất

Một anh làm nôi đất chê đồ của anh khác rằng :  
« Nói với niều thế này mà cũng đòi làm thợ nặn  
nôi. Có họa người mù thì mới mua nhầm phải những  
đồ này. Trông xem có cái nào ra hồn cái nôi đâu : cái  
thì méo, cái thì lệch, khác gì đồ của đũa mới tập  
làm chưa ? »



Anh kia tức mình nói rằng: « Thôi! xin bác, ít nhời chứ. Nói tôi chỉ có một tật, mà tật ấy tôi nói ra thì bác không bằng lòng, là tật nói tôi không phải tay bác làm ra. »

CÂU HỎI. — Làm sao anh thợ làm nồi kia lại chê đồ của người đồng nghề với mình? — Chê như thế có nên không? — Anh thợ kia có nói gì không?

---

### 34. — Trẻ nông nổi, già lo xa

Một cậu học trò, vừa đi vừa ăn một quả mơ, cái hạt vớt đi, một ông già nhặt lấy trồng ngay trước mặt cậu ta, cậu ta cười là gàn. Được ít lâu, cậu ta lại qua đó thì cái hạt mơ đã mọc thành cây mà ông già vẫn còn sống, vun tưới chăm bón kỹ lắm. Anh kia lại cười rằng: « Còn sống bao nhiêu nữa, mà thừa công như vậy! » Đền khi nhớn, cậu học trò ta lại qua đường ấy, giới nóng nực, đường cát bụi, vừa nhọc, vừa khát, cậu ta ngồi nghỉ ở dưới gốc cây mơ, hái quả ăn cho đỡ khát. Lúc bấy giờ cậu ta mới biết ông già là người lo cho kẻ hậu sinh.

CÂU HỎI. — Ông già nhặt hạt mơ để làm gì? — Anh học trò thấy thế nói gì? — Sau anh ta lại thấy thì anh ta thấy ông già làm gì? — Ông già làm như thế có ích lợi gì không? — Anh chàng kia chê ông già như thế có phải không?

---

### 35. — Giỏi một nghề còn hơn biết lỏi trăm nghề

Một con ngỗng lên mặt tài, khoe với chị gà lảng riêng rằng: « Không có vật nào đủ nghề bằng tôi. Cái gì tôi cũng biết. Chị xem tôi muốn bơi thì bơi, muốn chạy thì chạy, tùy ý tôi cả. Chán đi thì bay, chán bay lại lội, muốn giờ nghề nào cũng được. Thế có tài không? »



Gà mái đáp rằng : « Anh khoe thê, tôi thiết tưởng khí quá. Chạy, anh chẳng bằng hươu ; lội, anh còn kém chạch ; bay, anh còn thua diều-hâu ; hay như anh, sao đủ là hay, là tài ? Biết một nghề, mà biết cho tinh, còn hơn biết năm bảy nghề, mà không biết đến nơi. »

**CÂU HỎI.** — Con ngỗng khoe với con gà thế nào ? — Gà đáp lại thế nào ? — Biết đỡ đang nhiều nghề hơn hay là biết đích xác một nghề hơn ?

---

### 36. — Lúc hoạn nạn chớ bỏ nhau

Hai anh em bạn học chí thân, một hôm cùng nhau vào rừng chơi. Đang ngoạn phong cảnh, thình-linh, một con gấu dâu đến. Một anh nhẹ chân nhảy tót lên cây ần, anh kia chơ có một mình, sợ khiếp, ngã ngửa ra nằm thẳng cẳng nhìn thờ giả chết.

Con gấu đến nơi, ngửi hít mãi, ngỡ là xác người chết, bỏ đi.

Khi gấu đã xa rồi, anh trên cây nhảy xuống, bốn bạn rằng :

— Con gấu ghé tai anh nói gì thê ?

— Nó bảo rằng : « Trong lúc hoạn nạn mà bỏ anh em là bất nghĩa. »

**CÂU HỎI.** — Hai anh em bạn đi chơi, gặp gấu thì làm thế nào ? — Anh leo lên cây chệ anh nằm dưới đất thế nào ? — Anh kia đáp lại thế nào ?

---

### 37. — Cái cọc

Cây cúc non kia, một hôm bảo người làm vườn rằng :

— Ông ơi ! ông nhổ cái cọc ở bên mình tôi đi. Nó làm tôi bực mình cả ngày, cả đêm, tôi không thờ được, làm tôi sảy cả vỏ ra.



— Tao cầm nó để đỡ máy dây mà, không có nó thì máy đổ mất.

— Ô hay! tôi yêu đuôi gì, bé bông gì mà phải cọc đỡ? Ông cứ nhỏ đi, tôi đứng một mình vững chán. Tôi nhón rỏi chẳng cần phải ai đỡ.

Ông lão làm vườn nhỏ cọc bỏ đi.

Than ôi! gió phào một cái, cây cúc nghiêng đi, hoa vỡ tan tành.

Các em ơi, lấy dây mà coi: bé dại mà muốn tự tiện cạy xừ lây, không để cha mẹ kèm thì hại đến thân ngay.

**CÂU HỎI.** — Sao người làm vườn lại cầm cọc cạnh cây cúc? — Cây cúc thấy thế có bằng lòng không? — Nó nói gì? — Người làm vườn đáp lại thế nào? — Nhỡ cọc đi, cây cúc đứng có vững không? — Lúc bé thì ai làm cọc cho các anh?

---

### 38. — Học trò bé

Nghĩ xưa nhớ chuyện cũ,  
Cả ngày chỉ quây u.  
Xung quanh, trẻ nó chê,  
Chúng nó gọi thẳng cu.

Năm nay tôi lên bảy,  
Nhón rỏi, tôi không quây.  
Chúng thầy thế cũng yêu,  
Cho nên chúng chơi với.

Năm ngoài mới vỡ lòng,  
Bây giờ đọc đã thông.  
Viết tôi viết cũng khá,  
Nét số đã đỡ cong.



Nay tôi đã ra trường,  
Thấy học có lòng thương.  
Bạn bè đem tâm mèn,  
Cha mẹ cũng yêu đương.

**CÂU HỎI.** — Lúc bé còn ở nhà thì làm gì? — Nhớn rồi có quấy nữa không? — Đi học từ năm ngoái, bây giờ biết những gì? — Đi học trường mà ngoan thì có ai thương yêu không?

### 39. — Không nghe nhờ!

« Cục! cục! cục! giời gán tôi rồi, con về chuồng đi, đừng vơ vẩn ngoài nữa mà khôn. » Gà mẹ bảo gà con thề.

Gà con đáp lại rằng: « Mẹ chớ lo, tôi quanh quẩn gần đây, có đi đâu mà ngại, vả lại giời chưa tôi đâu mà sợ. »

Miệng tuy nói chơi gán chuồng, nhưng mà lân la, vui cảnh đi xa không biết.

Một anh cáo thấy chú gà lò-rò chỗ vắng, đèn tán rằng: « Cậu đi đâu đây? May chữa! Tôi gặp cậu đây, mời cậu về nhà tôi ăn cơm cùng tôi cho vui. »

Gà con theo liền.

Khôn nạn thay! gà con vừa vào hang, cáo vồ lây nhai cả lông.

**CÂU HỎI.** — Gà mẹ bảo gà con về chuồng, gà con có nghe không? — Gà con nói thế nào? — Không nghe nhờ! mẹ, gà con có gặp nạn gì không?

### 40. — Quả bàng với cái nắm

Một quả bàng trên cây rụng xuống, chạm vào cái nắm mọc dưới đất. Cái nắm phàn nàn rằng: « Sao anh chẳng rơi xa tôi ra một vài bước. . . . » Quả



bàng mắng át ngay rằng: « Gớm nhỉ! Tao là quả cây bàng mà lại phải kính một cái năm nhãi ở phân này ra à? » Cái năm chẳng nề nữa nói lại rằng: « Dòng dõi tao tuy hèn thật, song cứ đọ tao với mày thì mày ra gì hở? Tao là của ăn được, người ta quý trọng tao, lấy đĩa vàng, bát bạc mà đựng, còn mày thì người ta quét cho lợn ăn chứ gì. Lúc bây giờ mày còn cậy con ông cháu bà nữa không? »

**CÂU HỎI.** — Quả bàng rụng xuống chạm phải cái gì? — Chạm phải cái năm thì cái năm có phân nản không? — Quả bàng mắng cái năm, thì cái năm có dám nói gì nữa không?

---

#### 41. — Tham của ngoài đường

Tên Giảo lơ-phờ ở ngoài đường, thầy ở thêm nhà người thợ kim-hoàn kia có một bộ xà-tích xinh lắm, thì lòng sinh tham ngay; trông ngược, trông xuôi, không thầy ai, vội vàng cúi xuống nhặt.

Tay vừa mới mó đèn mà đã giẫy nảy ra mà kêu bồng.

Người thợ bạc nghe thầy kêu, chạy ngay ra mắng rằng: « Đổ ăn cắp! thề mới đáng kiếp! Giờ không dung kẻ gian mà! Tao nường bộ xà-tích này vừa xong, tao bỏ ra đây cho nó nguội, sao mày đèn nhặt cho bồng hở? Đã đáng kiếp chưa! »

Giảo xâu hổ quá, chạy mất. Từ đây trở đi, chừa, không dám tơ hào đèn của ai nữa.

**CÂU HỎI.** — Giảo mó vào cái gì mà bồng? — Vì có gì nó lại mó vào bộ xà-tích? — Bồng thế có đáng không? — Người thợ bạc mắng nó thế nào? — Ta có nên tham của người không?

---



42. — Chia kẹo

Cậu tên Hồng một hôm về quê chơi có mang một gói kẹo làm quà cho trẻ. Đến nơi, chỉ thấy có tên Hồng ra chào thì đưa cả cho nó. Hồng mở ngay ra ăn thì cậu nó hỏi rằng :

— Các em đâu ?

— Thưa cậu, các em tôi đi chơi cả.

— Thế khi các em mày có quà bánh thì chúng nó có chia cho mày không ? hay là chúng nó ăn cả một mình ?

— Các em tôi bao giờ có gì cũng chia cho tôi ạ.

— Thế hôm nay mày có kẹo, có chia cho các em không ?

Hồng nghe nhời ấy mặt đỏ lên, vội vàng lấy kẹo chia ra mấy phần, rồi đi đón các em về đưa cho mỗi đứa một phần, chỉ giữ cho mình có vài miếng thôi.

Hồng bây giờ mới biết rằng có cái gì mà cũng chia với anh em cùng ăn mới vui, mới ngon.

**CÂU HỎI.** — Hồng có kẹo cậu cho, có chia cho các em không ?  
— Thấy nó ăn một mình thì bảo nó thế nào ? — Hồng ta có thật không ? — Có cái gì ăn một mình thì có ngon bằng chia với các anh em cùng ăn không ?

---

43. — Quạ kêu

Một hôm con Tân ra vườn hái hoa với chị, bỗng nghe thấy quạ kêu thì vội vàng nhặt mảnh sành, mảnh ngói ném đuổi đi. Chị nó thấy thế hỏi tại cứ gì thì nó đáp rằng : « Người ta thường bảo rằng quạ kêu là báo điềm chẳng hay, cho nên tôi ghét nó, đuổi nó đi. » Chị nó cười và bảo rằng : « Mày ngu



quá, cái gì cũng tin chẳng xét có sao. Người ta là loài khôn nhất mà còn chẳng biết trước việc lành, điều dữ, huống chi con quạ là con chim, con vật. Từ giờ em có nghe thầy nói điều gì thì phải xuy xét đã, chớ có nên tin nhầm như thê nữa.»

CÂU HỎI. — Sao con Tân thấy quạ kêu lại đuổi? ... Điều ấy có nên tin không? — Tại làm sao?

---

#### 44. — Cái vết vẫn còn

Một người hiền dặn con rằng hễ khi nào làm nhầm lỗi điều gì thì phải đóng một cái đinh vào cột mà khi nào sửa mình được điều gì thì được nhổ một cái đi.

Được ít lâu, cái cột đầy những đinh. Người con thấy mình phạm nhiều lỗi, giạt mình quyết chí tu thân lại, thì đinh mỗi ngày ít dần đi. Đến ngày cột không còn cái đinh nào, cha khen con có chí. Người con lắc đầu rồi tự nhiên rỏ nước mắt ra. Người cha thấy vậy, lấy làm lạ, hỏi rằng: «Cái gì mà con buồn thê? Bao nhiêu đinh ở cột con đã nhổ được hết rồi, con nên mừng chứ sao lại tủi?» Người con nhìn cái cột mà nói rằng: «Thưa cha, nhưng mà vết đinh còn lại rành rành, không thê nào xoá đi nổi.»

CÂU HỎI. — Người hiền kia dặn con điều gì? — Người con có sửa mình được không? — Đã sửa được mình sao lại còn khóc?

---

#### 45. — Một thứ lá quí

Hai con ở cùng nhau đi gánh gạo, một con vừa đi vừa cần-nhần rằng nặng, một con cười cười, đùa đùa như đi không.



Con nọ hỏi con kia rằng: « Gánh chị cũng nặng bằng gánh tôi, mà sức chị chẳng hơn sức tôi, tôi lầy lăm nặng lè cổ mà sao chị cười đùa được hở? »

— Chị không rõ, tôi cười đùa được là vì trong gánh tôi có để một thứ lá nó làm cho tôi quên được cả nặng đi, chứ có gì lạ đâu.

— Lá gì thế? Chị bảo tôi để tôi bắt chước xem có thật không nào?

— Cái lá ấy là lá cây Kiên-nhẫn chị biết chưa? Người ta ở đời có biết kiên-nhẫn mới được.

**CÂU HỎI.** — Trong chuyện này, hai con ở làm gì? — Hai đứa có nói chuyện gì với nhau không? — Cái lá qui ấy là lá gì? — Kiên-nhẫn nghĩa là gì?

#### 46. — Thằng liên

Tên Tuy có nết hay nói, trông thấy cái gì, nghe được chuyện gì cũng đi kể cho hết, mới yên.

Trong lớp học chẳng chịu nghe nhời thầy giảng chỉ chuyện hết giờ với những người ngồi bên mình, cho nên học mỗi ngày mỗi cùn đi.

Cha nó muốn làm cho nó chữa nết ấy, một hôm bảo nó rằng: « Tao sắp ra tỉnh, tao muốn cho mày đi theo ra xem cho biết chỗ thị thành, song mày không được nói chuyện ấy với ai, nếu mày hở răng cho người ngoài biết thì tao không cho đi nữa. » Tuy vâng; nhưng mà lười để yên ngựa quá, cho nên chưa được mấy giờ mà cả xóm ai cũng hay chuyện ấy.

Hôm sau, hai bố con vừa ở nhà ra khỏi vài bước thì có người hàng xóm hỏi rằng: « Hôm nào hai ông con ra tỉnh đây? » Cha tên Tuy cười và nói rằng: « Bao giờ thằng liên này nó chữa được cái nết hay nói, thì sẽ đi ».

**CÂU HỎI.** — Thằng Tuy có nết gì xấu? — Ở trường nó có học hành gì không? — Cha nó làm thế nào cho nó chữa nết xấu ấy?



47. — Dện với tằm

Dện kia trắng lưới bắt ruồi,  
Thấy tằm kéo kén vừa cười vừa chế:  
« Chi sao chậm gớm chậm ghê,  
« Làm có cái kén, rê ra hàng ngày.  
« Trông em thoát cái xong ngay,  
« Chỉ trong một phút đã đầy mạng răng. »  
Tằm bèn thủng thỉnh đáp rằng:  
« Làm nhanh chóng hồng cũng bằng như không.  
« Thà rằng chịu khó lâu công,  
« Làm đâu được đó thung-dung với gì.  
« Với mà vô ích làm chi ».

CÂU HỎI. — Dện trắng mạng để làm gì? — Dện thấy tằm kéo kén thì nói gì? — Tằm đáp lại thế nào? — Dện chế thế có phải không? — Mục đích bài này dạy điều gì?

---

48. — Chế người chẳng ngắm đến ta

Một con công xoè đuôi ra múa, bao nhiêu chim trông thấy đều khen là đẹp, là khéo cả, duy chỉ có hai con vịt lội ở đầm, chế mà thôi.

Một con nói : « Kia, mày không nhìn con công à? Trông hai cái cẳng nó mà xem có cái gì xấu hơn nữa không? »

Con kia lại gièm thêm rằng : « Chao ôi ! lại còn tiêng nó nữa, êm sao là êm, êm đến nỗi cú có nghe tiêng cũng phải bưng tai ! »



bác ngắm lại thân mà xem có cái gì hơn công chằng, hay là cái gì cũng kém cả? » Hai anh vịt thẹn quá lủi mặt.

**CÂU HỎI.** — Công có cái gì đẹp? — Trong chuyện này công làm gì? — Làm sao hai con vịt lại chế con công? — Cắt nghĩa câu đầu bài?

---

#### 49. — Đám mây

Mặt trời đã xế về tây, một chú bé đương chơi ở sân, ngửa mặt lên trời thấy một đám mây đen bèn lên tiếng hỏi rằng:

« Ơi hỏi đám mây, làm gì mà lơ-lửng giữa trời ấy? »

Có tiếng đáp ngay xuống rằng: « Trời làm đại hạn, hồ ao cạn sạch, ta mưa xuống cho đầy đầy đầy; cỏ cây vì nắng, úa héo cả, ta mưa xuống cho tươi tốt lên; đông áng khô khan cả, ta mưa xuống cho có nước mà cấy cấy. Em ơ, khi ta đã làm cho nhân vật được xung túc cả rồi thì ta sẽ đi, chẳng còn ở đây làm gì nữa. »

**CÂU HỎI.** — Chú bé con trông thấy cái gì ở trên trời? — Nó nói gì với đám mây? — Đám mây đáp lại thế nào? — Trong lời đáp của đám mây có ngụ ý gì không?

---

#### 50. — Sum họp với nhau thì có sức lực

Vừa mới bão xong. Châu với Bào, hai anh em đưa nhau đi chơi. Ra tới chùa thì thấy cây gạo cổ thụ to hai người ôm mới xuể, đổ nằm ngang đường. Ở bên, có một khóm trúc so với cây gạo thì trăm phần không được một, mà vẫn yên nhiên không gãy chút nào. Bào chỉ khóm trúc mà hỏi anh rằng: « Gió ban đêm to lắm, cây gạo nhớn thế kia mà còn đổ, sao khóm trúc nhỏ



con con, lại không can gì?» Châu đáp: «Cây gạo to hơn, nhưng chơ chơ có một mình, cự sao được với bão, cho nên đổ, còn như trúc kia tuy bé nhỏ, nhưng mà nó mọc xen nhau, cây nọ nương cây kia, cho nên gió không lay chuyển được.»

CÂU HỎI. — Châu với Bảo ra chùa chơi thấy gì? — Làm sao mà cây gạo đổ? — Làm sao mà trúc không gãy? — Sum họp với nhau thì có ích gì?

### 51. — Tham ăn

Con Tý mồm lúc nào cũng đầy bông mới bằng lòng. Mẹ nó nghèo, làm vất vả cả ngày chỉ đủ hai bữa gạo thôi, không mấy khi thừa tiền mua bông cho con, nên Tý ta trốn mẹ đi.

Nó vào rừng tìm chỗ bà tiên ở, gõ cửa mà nói rằng: «Tý đây, bà có bông cho Tý ăn mây.»

Bà tiên mở cửa cho Tý vào rồi nói rằng: «Em thích bông lắm thế ư? Đây này vò sò bông ngon, bông ngọt, tha hồ em muốn ăn bao nhiêu thì ăn.» Tý ta mừng quá, ăn chán, ăn no mà không hết bông. Nhưng chưa được mấy phút, thích không bằng khổ, Tý đau bụng điên cuồng lên. Đau quá Tý kêu váng lên, thì bà tiên lại mang bông nhét mãi cho.

Con bé ăn tham ấy đau đã khôn khổ rồi, bà tiên mới làm phép cho nó ngủ đi. Đến khi nó tỉnh thì ra vẫn nằm ở nhà, mẹ đang thang thuốc cho.

Tý ta phải nằm đèn năm sáu hôm mới dậy được, từ đây trở đi không dám đòi bông nữa.

CÂU HỎI. — Con Tý có nết gì xấu? — Sao nó trốn mẹ nó đi? — Nó bỏ nhà đi đâu? — Nó vào rừng làm gì? — Bà tiên có cho nó ăn bông không? — Nó ăn bông có sướng không?



52. — Quả bừa

Hai chú bé con một hôm bắt được quả bừa ở gốc cây. Một chú nói: « Tao trông thấy trước là của tao. » Chú kia cãi: « Của mày thề nào? Tao nhặt được thì tao ăn. » Hai đứa tranh nhau không đứa nào nhịn đứa nào đèn nổi sắp đánh nhau. Vừa toan ra tay đâm đá thì có một đứa nhớn đi đến, nói rằng: « Hai đứa không nên xô-xát để tao chia cho ». Nói rồi, đứng vào giữa, cầm lấy quả bừa bừa ra làm đôi, đưa cho mỗi đứa một mảnh vỏ và phân rằng: « Nửa này của mày, vì mày trông thấy trước, nửa này của thằng kia, vì nó nhặt được, còn cái ruột thì phân tao vì tao có công xử đoán cho chúng mày ».

CÂU HỎI. — Hai đứa con bắt được cái gì? — Chúng nó có được ăn không? — Sao bắt được, lại không được ăn?

53. — Con gà sống với hai con đở

Có một bà lão nhà hàng nuôi được hai con đở, cứ sáng, gà mới gáy một dạo thì bà ta đã đánh thức hai con đở dậy làm hàng để tang-tàng ra chợ bán cho sớm.

Hai đứa quen ăn bơ làm biếng, rửa con gà làm đêm nào cũng mệt giặc ngủ ngon. Một hôm chúng nó bàn nhau bóp cổ gà chết đi để được ngủ yên. Ai ngờ từ hôm không có gà gáy nữa, bà nhà hàng bạ lúc nào sức dậy là đi đánh thức hai con đở liến, có khi mới nửa đêm, có khi mới đi nằm vừa trợp ngủ, chẳng còn có giờ giặc nào nữa.



Hai đứa bây giờ mới biết là đại vì muốn tránh một sự khổ con con, lại phải cái tẩy đình.

**CÂU HỎI.** — Hễ gà gáy thì bà nhà hàng làm gì? — Hai con ở có ưa con gà không? — Tại làm sao? — Nó giết con gà có ngủ được yên không?

---

**54. — Không nên chế những người tàng tật**

Có một ông lão gù ngồi câu ở bờ ao, một lũ trẻ chạy lại trêu, đua nhau xúm lại mà nghịch ông ta rồi cười âm cả lên. Có một đứa quái nhất, chỏ vào mặt ông ta mà nói rằng: «Tôi đồ ông nằm thẳng được đây». Cả lũ lại cười già. Ông lão gù cứ ngồi câu chẳng nói đi nói lại, mà cũng chẳng giận. Chán các cậu làng hệt, rồi rủ nhau xuống ao tắm. Chẳng may thằng bé quái nhất ấy không biết bơi, nhảy xuống nước thì chìm lìm. Những đứa kia thấy thè sấn-sắc kêu gọi om-xòm, thì ông lão gù nhảy ngay xuống nước, lặn một hơi, mò được thằng bé ấy mang lên bờ.

Bây giờ lũ trẻ đứa nào đứa ấy đều xin lỗi và tạ ơn ông ta. Từ đây trở đi chúng nó kính mến ông ấy và không dám hỗn nữa.

**CÂU HỎI.** — Tại làm sao những đứa trẻ chế ông lão câu cá? — Ông lão ấy có giận chúng nó không? — Chúng nó trêu gheo ông lão chán rồi thì làm gì? — Tại làm sao thằng bé quái nhất lại chìm lìm dưới ao? — Ai vớt nó lên? — Các anh có phục bụng ông lão ấy không?

---

**55. — Chớ cậy hơn cha**

Hai cha con tên Nhị sang làng bên xem hội, Nhị thập bé không trông thấy trò gì hết, vì người đông như kiến mà nó lại đứng vòng ngoài. Bỏ nó mới



công keng nó lên cho nó xem. Nhị ta xem được hết, vỗ tay nói rằng: «Thầy ơi, tôi trông rõ hơn thầy, vì tôi cao hơn thầy». Cha nó nghe thầy nói thế, bật cười và hỏi rằng: «Khi này, tao chưa công mày lên thì sao mày chẳng nói mày trông rõ hơn tao, và cao hơn tao hở?»

Nhiều trẻ cũng như thằng Nhị. Nhờ cha mẹ cho ăn cho học, biết được một tí, về nhà đã ti-toè khoe hay hơn cha mẹ. Sao không nghĩ, cha mẹ có cho học hành mới biết, thì cái biết ấy là của cha mẹ cho mình chứ ai.

CÂU HỎI. — Tên Nhị đi xem hội với ai? — Nó có xem được gì không? — Khi cha nó công nó lên vai thì nó nói gì? — Thằng Nhị nói thế có phải không? — Những hạng trẻ nào giống như thằng Nhị?

### 56. — Hai cái đèn

Một đôi đèn cùng đứng với nhau ở trên một cái án thư, một cái thấp, một cái không.

Cái tắt nói rằng: «Chị ơi, tôi trông thầy chị cháy mà tôi oán-thán thay cho chị. Chị cháy hết đêm hôm nay thì còn gì là dầu nữa; sáng mai bầu chị hết sạch sành-sanh mà bầu tôi vẫn đầy ăm-áp, như thế mà chị không buồn ư?»

Cái kia đáp rằng: «Chị phàn nàn sở phận tôi làm chi. Chị nghĩ rằng vì thế mà tôi nên buồn là chị nhầm. Tôi lại lấy làm vui kia. Chị ngắm xem: đã là đèn mà không cháy thì có khác gì có xác mà không có hồn vía không? Tôi được cháy thế này tôi lấy làm vui tâm lăm, vì tôi làm cho chỗ này được sáng, dầu có hao hết dầu đi, tôi cũng không tiếc».

CÂU HỎI. — Cái đèn tắt bảo gì cái đèn thấp? — Cái đèn thấp đáp lại thế nào? — Lấy hai cái đèn ấy ra mà ví thì cái tắt giống như người thế nào? — Cái thấp giống như người thế nào?



57. — Vu oan giá hoạ

Một người du lịch qua cái rừng kia, làm cho một con chó đang ngủ phải thức dậy. Mắt giấc ngủ, chó giận lắm, sủa nhọn lên và cứ theo vó ngựa mà cắn. Ngựa sợ chạy tề lên, chó lại càng theo giữ. Người du lịch tức lắm, lắm-bắm rằng: « Tao không có cái gì mà đập chết mày ngay đây, nhưng mà rồi tao cũng có cặp giết chết mày. »

Khi ra khỏi rừng, đến làng kia, người du lịch kêu lên rằng: « Làng nước ơi! đằng sau tôi có chó dại. » Mới kêu có dăm bảy tiếng thì người làng đã chạy ra, người cầm sào, kẻ vác gậy, đập con chó ấy chết đứ-đừ?

Người du lịch dùng cặp gì mà giết con chó vô tội ấy?

Dùng nhời vu oan, mà một nhời vu oan cũng đủ làm cho kẻ vô tội chết không sao tránh khỏi.

**CÂU HỎI.** — Vu oan là gì? — Người du lịch vu oan thế nào? — Nhời vu oan ấy có độc không? — Tại làm sao?

58. — Ăn cắp yêng

Nhà ông Xuân có con yêng biết nói, thường khi trẻ hàng xóm đến chơi thì ông ấy vẫn lay cho chúng nó chơi.

Khang thấy con yêng hỏi gì cũng biết đáp lại, lay làm thích quá, ước ao có một con như thê để nhà chơi cả ngày thì hay.

Một hôm Khang sang chơi, ông Xuân đi vắng, thầy lổng yêng ở sân, chạy đến mở ngay ra bắt lay yêng thu vào bọc mang về. Chẳng may vừa ra đến cửa gặp



Ông Xuân về. Ông ta có tính yêu trẻ, thấy Khang thì nắm tay dắt vào rồi gọi : « Yềng đâu ? Yềng đâu » ra đây. » Tức thì ở trong bọc Khang có tiếng thưa rằng : « Tôi đây, tôi đây. » Ông Xuân lầy lăm lẹ mà Khang thì đỏ mặt tía tai, vội vàng vút yềng ra rồi chạy mất.

Từ đây Khang không dám sang nhà ông Xuân chơi nữa.

**CÂU HỎI.** — Làm sao thằng Khang ước ao có con yềng của ông Xuân ? — Hôm ông Xuân đi vắng nó thấy yềng thì nó làm gì ? — Nó lấy con yềng có thoát không ? — Anh nghĩ thằng Khang ra thế nào ?

---

### 59. — Biết bao bọc lẫn nhau

Có một ông lão đánh giặm sáng nào mờ-mờ dật cũng đã đi mò ốc bắt cua rồi.

Một hôm giờ còn tối, ông ta thấy ba con cua phụ nhau mà đi, lại gần xem thì thấy hai con khiêng một con tám càng gầy sạch chỉ còn có hai càng thôi. Ông đánh giặm thấy vậy, động lòng thương, không nỡ bắt, đứng lại mà than rằng : « Người ta anh em ruột thường xưng là « thủ túc » thê mà thấy lợi thì biết tranh nhau, ngộ hại thì bỏ nhau ngay, thực là không bằng mấy con cua này nó biết giúp nhau trong lúc hoạn nạn. Anh em nhà nào bắt mục trông thấy mấy con cua này mà chẳng động lòng hay sao ! »

**CÂU HỎI.** — Làm sao ba con cua lại phụ nhau mà đi ? — Ba con cua ấy ăn ở với nhau thế nào ? — Nó có làm gương cho ta được không ?

---



**60. — Gà chọi**

Một hôm tên Nhân đi theo ông ra đình có việc làng, thấy đám chọi gà, hai ông cháu cùng đứng lại xem. Nhân có cảm tình, xem hồi lâu rồi nói rằng: «Gà chọi, đại đầu mà đại thê, tự đứng vô cớ đá lẫn nhau cho thiên hạ xem, con thua thì sứt thịt, què chân, mà con được cũng rụng lông, sã cánh. Khờn nạn thay những loài ngu đại như vậy!»

Ông nó nghe thấy vậy, nói rằng: «Giống vật đại đã đành, nhưng người ta cũng có người thê, mới đại nữa. Mà thử xem biết bao nhiêu người lúc bắt bình với nhau, đã chẳng biết lấy đầu ỏn thoà mà thu xếp, lại còn đánh chửi nhau, được thì cũng mồi móm, rách áo, mà thua thì bù đầu tím thịt, để cho người ngoài họ chê cười, có ích gì đâu».

**CÂU HỎI.** — Nhân xem chọi gà, nói gì? — Ông nó thấy nó nói thế thì nói sao? — Người ta đánh nhau, cãi nhau có phải là điều hay không? — Sao vậy?

---

**61. — Khù-khờ còn hơn tinh vật**

Một đôi vịt bơi ở ao, chuyện với nhau rằng:

— Anh xem con cừu ra làm sao? Tôi cho nó là đura đản độn quá. Làm biếng chảy ruột ra thê này, chẳng biết gì sớt, chỉ biết gặm cỏ cả ngày thôi; đã thê mà lại còn thêm cái vụng, cái rât nữa. Còn như con tam-hoè thời nhanh nhẹn, nhảy nhót cả ngày, bắt chước ai cũng được, khéo quá!

— Phải, con tam-hoè làm cái gì cũng được, cũng khéo, nhưng mà nó có ưa ai đâu, mà ai ưa được nó,



nó là chúa tinh quái, ai gán nó thì phải giữ mình. Con cừu tuy ngu thực, nhưng mà ai cũng yêu vì nó hiền lành, nhu mì, hoà nhã, chớ hể có biết hại ai bao giờ. Tôi yêu người hiền hơn kẻ tinh vật.

**CÂU HỎI.** — Hai con vịt chuyện với nhau thì một con chê con cừu những gì và khen con tam-hoè những gì? — Con kia có nói gì không? — Anh ưa con tam-hoè hay con cừu.

---

### 62. — Một con chuột đại

Một con chuột nhắt trong tổ chui ra thấy một hòn gạch để đứng thì nói rằng: « Chao ôi! người ta ác chưa! đánh bẫy mình đây, để một miếng mồi dử mình đây, nhưng mình đã biết chả mắc nào đâu! Vì mà chẳng hay, lại ăn mồi kia thì hòn gạch nó giập xuống nát đầu gãy cổ còn gì là đời nữa. Thôi chẳng đại gì mà động vào đây ».

Miệng thì khôn thề mà chân vẫn mon-men lại gán miếng mồi, thề nào đụng đầu vào bẫy, hòn gạch sập xuống, chuột ta chết quay ra.

Đã biết là bẫy mà lại đâm đầu vào, thực là đại.

**CÂU HỎI.** — Con chuột trông thấy bẫy thì nói gì? — Nó có mắc bẫy không? — Tại làm sao đã biết là bẫy mà lại mắc?

---

### 63. — Anh ăn vụng

Tên Lâm có nết ăn vụng, nhiều lần phải nhục về thói sâu ày mà vẫn không chữa. Một hôm thấy trong lồng bàn có đĩa bánh gai, bính thêm nổi lên, nhìn không được, rón-rén vào mở ra lấy một chiếc lém ngay. Không ai biết, duy chỉ có con chó vá nằm ở gấm giường chứng kiến thôi.



Được một chốc, con chó đánh hơi người thấy có mùi bánh chưng bày ở trên bàn, nhảy lên ăn tuốt, Lâm bắt được mánh rằng: « Hồn! đồ ăn vụng. » Con chó nói: « Cậu nói vậy sao phải, tôi có quên đâu, cậu vừa mới rời mở lồng bàn ăn bánh gì có nhớ không? Thôi, đừng thẹn làm gì, để tôi bảo cậu một điều: « Chân mình những làm mê-mê, chớ cảm bó buộc mà dè chân người. »

CÂU HỎI. — Lâm ăn vụng gì? — Có ai biết không? — Lâm thấy chó ăn bánh chưng thì nói gì? — Chó nói lại thế nào?

#### 64. — Măt ngọt chết ruồi

Mèo. — Chú chuột ra đây chị hôn cái nào. Chị yêu chú lắm. Chẳng biết lấy gì làm quà cho chú đây?

Chuột già. — Con ơi, tròn ngay đi, tin mồm con quỉ ấy thì chết măt xác.

Chuột con. — Không sợ, măt mèo trông hiền lắm, giọng mèo nghe êm tai lắm, mẹ ạ.

Mèo. — Này chú lại đây ăn tí đường, nếm tí mỡ cho biết mùi ngon.

Chuột già. — Khôn hồn thì tròn đi, con ơi.

Chuột con. — Sao lại tròn, mèo quỉ con, yêu con lắm kia mà.

Mèo. — Chú ra đây. Sợ gì mà sợ, người quen đây mà.

Chuột già. — Đồ mẹ mìn, nó khéo lừa trẻ chưa?

Chuột con. — Biết nghĩ làm sao bây giờ?

Chuột già. — Con ơi, nếu con ra một bước thì con chết nạt mạng. Con nghe mẹ mà tròn đi.

Mèo. — Chú chuột ơi, nhanh lên lại đây chị bồng,



Chuột con. — Đây, tôi đây . . . . Giời ơi ! Chết rồi. Thật là chết ! Ôi ! Đồ quỷ . . . . Chao ơi, nó đánh lừa tôi rồi . . . . Chí ! chí ! . . . Nó bóp cổ tôi, nó cào cổ tôi . . . Chí ! Chí ! . . . mẹ ơi ! mẹ không nhảm . . . .

**CÂU HỎI.** — Mèo bảo gì chuột con ? — Chuột già bảo gì chuột con ? — Chuột con có nghe nhời mẹ không ? — Nó ra với mèo thì nó có bị hại không ?

---

### 65. — Con chó sói và con rím

Con chó sói với con rím, một hôm ngồi ở trong rừng chuyện trò với nhau. Anh sói khoe tài, khoe khéo, không ai làm gì nổi mình. Con rím tự thú mình chẳng biết gì cả, hễ có gặp cơn nguy hiểm thì chỉ có nghề quặn tròn mình lại thôi. Anh sói ra bộ thương hại con rím vô năng.

Vừa chuyện xong, bỗng đâu một đàn chó săn chạy đến. Anh sói quắp đuôi chạy mất, con rím thì rỏ ngay nghề ra, lông giương ra tua-tua. Chó săn không làm gì nổi đuổi riết lây anh sói.

Khi chó săn đã xa, rím thò đầu ra thì thấy anh sói đã bị bắt rồi mới than rằng : « Khôn nạn thay ! tài khéo để đâu mà đèn nổi bị bắt thế ? Sao chẳng bớt tài đi mà biết lây một nghề để giữ mình có hay hơn không ? »

**CÂU HỎI.** — Con chó sói nói gì với con rím ? — Con sói có tài gì thực không ? — Sao biết là không tài ? — Con rím thấy nó bị bắt có nói gì không ?

---

### 66. — Nói dối

Tên Phi bé người mà hay tinh vật, ai cũng lánh lừa, chẳng tha ai.



Một hôm nó kêu lên rằng : « Cháy ! ời làng nước ôi, cháy ! »

Làng xóm ngỡ thật đồ ra cứu. Phi thấy cả làng mắc mưu mình, lấy làm đắc chí, cười như nắc nẻ, rồi chỏ vào bát cơm cháy nói rằng : « Kia kia cháy trong bát kia chứ đâu ? Vào mà chữa. » Người làng lấy làm tức mình quá vì đã mất công không mà lại phải lừa một đứa trẻ con, trở ra về hết.

Hôm sau quả nhiên hoả phát ở nhà tên Phi. Phi thật kinh, kêu hét hơi mà không ai động dạng gì cả, đến lúc lửa bốc lên khỏi nóc nhà, làng xóm mới biết là thực, nhưng mà không chữa kịp. Nhà tên Phi cháy ra tro.

CAU HỎI. — Phi có nết xấu gì ? Vì có sao nhà thằng Phi cháy không ai đến cứu ? — Có nên nói dối không ?

### 67. — Lũ học trò với đàn nhái

Một hôm nghỉ học, mấy anh học trò rủ nhau đi chơi. Chạy nhảy, lăn lộn chán rồi lại thi nhau nhặt gạch ném nhái dưới ao.

Ném đá nhiều con phải sây da, nát thịt, mà cũng không thôi, ném trúng được con nào, lại lấy làm thích.

Một con nhái già thấy mấy anh học trò không có lòng thương kẻ vô tội, nhảy lên cạnh giương mắt lên nhìn, rồi nói rằng : « Các cậu chơi ác lắm. Chúng tôi không tội lỗi gì mà vô cớ các cậu dền quây nhiễu chúng tôi, tai hại chúng tôi, thề ra các cậu không có chút lòng từ bi nào ư ? »

Mấy cậu học trò biết mình làm điều không phải bỏ đi chơi chỗ khác hết.

CAU HỎI. — Mấy anh học trò làm gì đàn nhái ? — Con nhái già bảo gì các anh học trò ? — Có nên chơi như thế không ? — Tại làm sao ?



**68. — Anh học trò với con tằm**

Một anh học trò đi nhà trường, thấy một con bướm bay chập-chời thì phàn-nản rằng: « Con bướm kia, sung-sướng, nhàn hạ là nhường nào? Chẳng có công việc gì, cả ngày chỉ có việc bay lượn chơi bời trong vườn hoa thơm, mình thì phải học hành, bận bút nghiên chẳng được lúc nào rồi mà chơi bời cho thích. Sô phạn mình thật không bằng sô phạn con bướm. »

Đang lằm-bằm thê lại thấy một con tằm kéo tơ làm kén, anh học trò đứng lại mà bảo rằng: « Mày đại hơn lộn, đang yên lành chẳng muốn, lại tự mình trói buộc lây mình cho khổ. » Con tằm đáp rằng: « Anh không biết; tôi có chịu trói buộc thê này ít lâu, thì sau mới hoá ra bướm được. Lúc ấy tha hồ mà sướng. »

Anh học trò hiểu ngay, trong mình xem ra khoan khoái, sách cấp hình như nhẹ bớt đi. Từ đây học hành chẳng phàn-nản khó nhọc nữa.

**CÂU HỎI.** — Anh học trò kia đi học thấy con bướm bay thì bụng nghĩ thế nào? — Thấy con tằm kéo kén thì nói gì? — Con tằm đáp lại thế nào? — Anh học trò có hiểu nhờ con tằm không?

**69. — Cái lạch với cái ao**

Một cái lạch chảy bên cái ao, cười cái ao rằng: « Tôi không hiểu làm sao mà anh chịu được người ta vấy vọc vào nước của anh cả ngày như vậy: người thì rửa tay, rửa chân, người thì vo gạo, rửa rau, người thì giặt áo, giặt quần, lại có người đèn gánh vế mà dùng nữa. Nước ấy giới cho anh mà anh không biết giữ để cho người ta dùng như của chung cả



thiên hạ vậy, anh thực là khờ. Anh không trông tôi à? Chẳng ai dám động vào đèn nước của tôi, của tôi là riêng cho một mình tôi, không phải chung cho cả mọi người, cho nên tôi được yên phận lắm».

Cái ao đáp lại rằng: «Tôi chẳng bắt chước anh đâu. Vì mà tôi như anh thì tôi là đồ vô dụng mất. Tôi lấy sự giúp được người làm thoả lòng hơn là sự an-nhàn của anh».

CÂU HỎI. — Cái lạch bảo cái ao gì? — Cái ao trả lời thế nào? — Cái nào nói phải và cái nào có ích cho ta?

### 70. — Chuyện hai người bộ hành

Kinh với Vỹ, hai anh cùng nhau ra tỉnh.

Kinh bắt được một túi đầy bạc thì Vỹ mừng lắm vỗ tay nói rằng: «Chúng ta may nhỉ». Kinh vội vàng nói: «Không phải, anh bảo *chúng ta* là nhảm, anh bảo *tôi* may thì mới phải.» Vỹ chẳng cãi, cứ lặng mà đi. Khi qua rừng kia có một toán cướp ẩn ở đó, cầm dao ra chặn đường. Kinh sợ cuống lên, chân tay run cầm-cập than rằng: «Chúng ta nguy rồi.» Vỹ bèn nói rằng: «Lại nhảm rồi, anh bảo *chúng ta* thật không phải, anh bảo *anh* nguy thì mới đúng.» Nói rồi, tức khắc thoát thân. Kinh còn chơ có một mình, kẻ cướp bắt, lấy hết tiền rồi lại đánh cho què.

Ai mà khi may chỉ biết mình thôi thì đến lúc hoạn-nạn không người cứu giúp.

CÂU HỎI. — Kinh đi ra tỉnh với Vỹ thì bắt được cái gì? — Nó có chia cho bạn nó không? — Đến lúc nó bị nạn, bạn nó có cứu nó không? — Anh nghĩ hai người bộ hành ấy ăn ở ra thế nào?



**71. — Muốn ăn quả thì phải trồng cây**

Ngày kia tên Tòng, theo cha đi xem lúa, hỏi rằng: «Thấy ơi, thấy trông cái ruộng này mà xem: lúa tốt chưa! cây nào cây ấy cũng bông nặng trĩu xuống. Trông thấy lúa tốt thế này sướng cả mắt. Cái ruộng bên cũng cao bằng cái này, mà sao chỉ có cỏ mọc um thùm thế hở thấy?»

Cha nó bảo rằng: «Con để cha cắt nghĩa cho. Cái ruộng này, lúa tốt là vì người chủ đã chịu khó cấy bừa, tát nước, nhặt cỏ, chăm nom đèn luôn, còn cái bên kia chỉ có cỏ mọc là bởi chủ lười biếng, không chịu làm gì, cho nên không lúa nào mọc được. Vậy con phải biết rằng muốn có gạo mà ăn thì phải ra công cấy cấy».

**CÂU HỎI** — Tòng đi xem lúa, nói gì với cha? — Cha nó trả lời thế nào? — Không chịu cấy cấy có gạo ăn không?

**72. — Anh què và anh mù**

Làng kia có hai anh, láng giềng với nhau, một anh thì què dạch quanh nhà không nổi, một anh thì mù ra khỏi ngõ chẳng xong. Hai anh đánh ngôi xó nhà, còn biết gì là sung-sướng.

Một hôm hai anh cùng nhau than thở rồi bàn nhau ở chung một nhà để nhờ lẫn nhau cho đỡ cảnh thảm thây. Từ khi đó, đi đâu hai anh cùng đi, anh mù cõng anh què: mù nhờ què có mắt trông thấy, què nhờ mù có chân đi hộ, như thế mù cũng như sáng, què cũng như lành, đi chợ đi búa tha hồ, chẳng còn nghi ngại chút nào.



Ấy, biết giúp đỡ lẫn nhau, thi đấu có tăng tặt, khổ sở cũng đỡ.

CÂU HỎI. — Anh mù và anh què làm thế nào mà đi lại được? — Người ta giúp đỡ lẫn nhau thì có lợi gì không?

---

### 73. — Bóng con lừa

Người ta có kể lại rằng xưa có anh lái buôn, thuê một con lừa để chở hàng. Người chủ lừa, vừa giắt lừa, vừa đưa đường.

Bây giờ là ngày tháng năm, giờ nắng như lửa đốt, mà ở giữa bãi cát, đi đã nhọc, mồ hôi như tắm muôn nghỉ mà không có chỗ nào rợp. Anh lái buôn trông thấy bóng con lừa, ngồi ngay vào chỗ ấy. Anh chủ lừa đuổi đi không cho ngồi mà nói rằng: « Bác thuê lừa chứ có thuê bóng nó đâu mà bác ngồi đây, bác ra nơi khác, trả chỗ ấy cho tôi. » Anh lái buôn không nghe cứ một mực cãi rằng: « Tôi đã thuê lừa, thì bóng nó cũng của tôi. » Hai bên không bên nào nhịn bên nào, cãi nhau ầm lên rồi hoá ra đánh nhau. Lừa thấy thế sợ, cong đuôi chạy mất, hai anh thầy lừa chạy, bỏ nhau ra đuổi lừa. Đuổi hết hơi cũng chẳng kịp, lừa càng thầy đuổi càng chạy già.

Vì tranh nhau có một cái bóng, mà một anh mất hàng, một anh mất lừa.

CÂU HỎI. — Người lái buôn thuê lừa làm gì? — Nắng quá, người ấy ngồi vào đâu mà nghỉ? — Người chủ lừa có nói gì không? — Hai người, có người nào nhịn người nào không? — Tranh nhau cái bóng lừa có lợi gì không?

---



74. — Thầy bói

Ngoài chợ kia có anh thầy bói hay có tiếng, khách đông kín-kịt cả ngày. Một hôm đang gieo quẻ để bói cho một thầy khoá, thầy thàng con hớt-hơ, hớt-hải chạy đến bảo rằng: «Thầy ơi, nhà cháy ra tro cả rồi. Gió to như giúp thêm lửa cho nên không đậy một khắc mà cửa nhà cơ nghiệp tan tành hết. Bây giờ biết lấy gì mà ăn, lấy gì mà mặc đây?»

Anh thầy bói được tin ấy, ngất đi một hồi lâu mới mở được miệng ra thì chỉ kêu giời, kêu đất thôi. Ông lang bán thuốc ngồi bên lại chọc rằng: «Thầy đi bói, việc người thầy còn biết, sao mà việc nhà thầy, thầy lại chẳng hay, để đến nỗi nhà cháy mà không cứu được, hay là xưa nay thầy vẫn nói láo để kiếm tiền thôi?» Cả chợ đều cười anh thầy bói. Từ bây giờ anh ta không dám đi bói nữa.

**CÂU HỎI.** — Tại làm sao anh thầy bói đất hàng? — Có nạn gì xảy đến cho anh ta không? — Ông lang chế anh thầy bói thế nào? — Ta có nên tin bói toán không? — Tại làm sao?

---

75. — Vật có mưu trí

Một con chim vàng-anh bay đã lâu, cánh đã mỏi mà miệng lại khát. Xung quanh chỗ nó đậu khô cạn cả không có một giọt nước nào vì đã lâu giờ không mưa.

Bay đi kiếm nước uống cũng khó lòng, vì đã nhọc lắm rồi mà khát lại không chịu nổi. May đâu trông thấy ở đây một cái vò bỏ đi có tí nước.



Con vàng-anh bay xuống, ra sức nghiêng vò đi để lấy nước uống, nhưng mà không sao nghiêng nổi.

Không uống thì chết khát, con vàng-anh lo lắm, sau nghĩ ra một kế rất diệu. Nó lấy mỏ đi nhặt sỏi, sỏi bỏ vào vò. Nó cố làm cho được nước uống mới thôi, cho nên không quản công khó nhọc. Bỏ sỏi đầy đèn dầu, nước lên đèn đây, dần-dần lên đèn miệng vò, uống được mới nghe.

CÂU HỎI. — Sao con vàng-anh không bay đi chỗ khác mà tìm nước uống cho khỏi khát? — Ở gần chỗ nó đậu có nước cho nó uống không? — Nó làm thế nào mà uống được? — Anh nghĩ con vàng-anh ấy ra thế nào?

### 76. — Anh học trò thật thà

Đang buổi học, học trò làm bài, ngồi yên như tờ. Bỗng đâu có người vỗ đùi, kêu lên một tiếng to lắm. Các học trò ngạc nhiên, dừng viết lại mà nhìn xem ai dám bỡn thê. Thấy trông khắp cả lớp, không biết là ai, nghi cho tên Mậu gọi lên hỏi, Mậu thưa rằng không phải hắn. Thấy không tin, bảo là nói dối, vì Mậu xưa nay ở trong lớp hay nghịch nhất. Thấy sắp ra phạt hắn thì Thục đứng dậy nhận tội: « Thưa thầy, không phải anh Mậu kêu, con đây ạ. Bài tính khó, con làm được đúng, con mừng quá, bật miệng có kêu một tiếng. Tội ấy con làm, chẳng nhẽ con để anh Mậu chịu phạt oan. »

Thầy giáo xoa đầu Thục mà nói rằng: « Ta không hỏi đến con, mà con biết tự thú lây tội, thì ta tha cho con. »

CÂU HỎI. — Đang giờ học, ai kêu trong lớp? — Thầy nghi cho ai? — Tại làm sao Thục lại chịu tội? — Sao thầy không phạt Thục? — Thục ăn ở thế có đáng khen không?



77. — Đứa bé mù

Xưa có đứa bé mù từ thừa mới lọt lòng ra. Cha mẹ thấy con phải tật khổ ấy buồn lắm định rằng khi nó nhớn lên thì mang đi cho thầy chữa.

Khi đến nhà thầy thuốc thì thằng bé ấy cần-nhẫn rằng: « Vôn tôi sinh ra đã mù rồi, không trông thấy gì từ thừa bé, bây giờ chữa cho tôi sáng để làm gì? Thực là vô ích. Cứ để cho tôi mù có xong không? việc gì mà lại đem tôi đi chữa cho đau đớn, thật là làm tội tôi đây. »

Bồ mẹ nó không nghe. Khi ông thấy mở mắt nó ra thì cũng có đau, nó lay làm khổ lắm cứ oán cha mẹ làm tội mình.

Đến lúc khỏi mù, thằng bé ấy trông được thì mới biết sáng là sướng.

Ấy làm trẻ thầy cha mẹ bắt học hành thì thường mang lòng oán, song đến lúc hiểu được sự học là có ích thì mới biết cha mẹ bắt học là muốn cho mình hay.

**CÂU HỎI.** — Mù có sung sướng không? — Tại làm sao? — Sao đứa trẻ không có học lại vì như đứa mù?

---

78. — Chuyện ông quan với ông sư

Đời xưa có một ông quan cậy vua yêu, chẳng biết kiêng nể ai, lay quyền thế hà hiếp dân tộ lắm.

Một hôm, một ông sư đến dinh quan lớn quyền giáo, quan lớn chẳng cúng lại nằng chửi, rồi nhặt đá mà ném. Ông sư không dám nói gì, nhưng nhặt lay



hòn đá đem về cắt đi định rằng sau cũng ném giả để báo cái thù ấy mới nghe.

Qua được ít lâu, có người đến mách ông sư rằng ông quan ấy phạm phép nước, đã phải cách chức mà lại phải bêu rêu ở ngoài chợ ba ngày. Được tin ấy ông sư mừng quá, đi lấy hòn đá, nhưng nghĩ thế nào lại đem ném xuống giếng mà nói rằng: « Mô phật, thù hằn làm gì? Khi kẻ thù mình có quyền thế, mình báo thù thì đại, mà khi nó phải nhục mình báo thù thì ác. Thôi ta chẳng nên thù người ta làm gì nữa. »

CÂU HỎI. — Ông sư đến nhà ông quan quyền giáo, thì ông quan sử với ông sư thế nào? — Ông sư nhất đá định làm gì? — Sau ông sư có báo thù lại không? — Tại làm sao?

---

### 79. — Việc gì làm được ngay chớ để trễ lại

Cha tên Luận đi thăm vườn, thấy một cây cam mới nảy lộc mà đã có tổ sâu. Khi vào nhà, gọi con ra bảo: « Con lấy dao ra cây cam ở đâu vườn cắt bỏ cái cành có tổ sâu đi. Con làm ngay đi nhé. »

Luận vâng, nhưng mà vâng hão đây mà thôi, lại ra đánh quay với trẻ láng riêng, bụng bảo dạ rằng: « Mai cắt cũng chẳng chậm gì mà lo. »

Sáng hôm sau, sắp sửa ra làm việc cha dặn hôm trước thì chúng bạn lại đến rủ đi thả diều. Luận lại nghĩ thầm rằng: « Chậm một hôm nữa, cây cam cũng chưa chêt nào. »

Bảy tám hôm luôn, Luận cũng mãi chơi mà để trễ việc lại.



Đền hôm ra đền cây cam, thi than ôi ! chẳng còn cái lá nào là lành, sâu ăn hết sạch. Năm ấy chẳng còn mong có cam mà hái như mọi năm nữa ; Luận trông thấy thê buồn lắm mà lại phải mắng nữa chứ không dẫu.

CÂU HỎI. — Cha tên Luận bảo con làm gì ? — Luận có làm ngay không ? — Bao giờ Luận mới làm ? — Tại làm sao mà để lâu thế ? — Đến khi làm, còn được ích nữa không ?

---

### 80. — Nghèo mà hảo tâm

Năm nọ mất mùa, thóc gạo đắt như vàng, nhiều người phải đói. Một bà lão đi xin mới được một nắm cơm, vừa sắp ăn thì thấy một anh chàng vì đói mà đi thê-tha thê-thểu như người say. Bà ta gọi anh chàng ấy đưa cho nắm cơm mà nói rằng : « Tôi không đói, anh ăn hộ tôi, không có bỏ khô đi thì phí mất. » Anh chàng ta không đợi mời đến hai lần, cầm lấy bẻ liền ra mà ngòn sập, ngòn ngựa. Có một người thấy vậy, đợi khi anh chàng kia đi rồi, đến hỏi bà lão rằng : « Bà không đói thực ư ? » Bà lão đáp rằng : « Tôi nhịn đói đã hai hôm rồi, nhưng mà anh chàng kia còn trẻ, không quen nhịn đói, để anh ta ăn cho đỡ lòng, còn tôi thì thê nào nhịn cũng được. »

CÂU HỎI. — Bà lão xin được nắm cơm rồi cho ai ? — Bà lão ấy có đói thực không ? — Sao đói không để mà ăn, lại mang cho người khác ? Anh có phục bà lão ấy không ?

---



81. — Con muỗi và con ong

Con muỗi một hôm thấy con ong mật, bay lại than rằng . « Người ta ăn ở bất công quá, anh cũng đôt mà anh đôt đau, tôi cũng đôt mà không can gì lắm, thê mà anh, thì người làm tổ cho ở, tôi thì người đập, người đôt cho chết, là nghĩa làm sao ? »

Ong nói : « Anh trách người ở không công là anh không nghĩ. Người ta sử với anh thê là bởi anh vô cô thấy ai cũng đôt làm cho người ta ngứa ngáy. Anh chẳng được việc gì mà lại làm cho người ta bực mình, thì người ta đừng sử tộ với anh ư? Tôi thì làm mật, làm sáp cho người ta dùng, thê là có ích cho người ta. Năm thì, mười hoạ, tôi có đôt ai, là bởi người ta trêu tôi, chứ tự dưng tôi không làm hại ai bao giờ. Người ta quý tôi là bởi thê chứ có gì đâu. »

CÂU HỎI. — Con muỗi than thân với con ong thế nào ? — Con ong đáp lại thế nào ? — Ta quý ong về cái gì ?

82 — Có người biết rồi

Nhị với Bằng là hai anh em bạn học, một hôm được phép vào chơi trong trại kia. Người chủ trại có dặn rằng : « Xem thì tha hồ mà xem, nhưng mà đừng có mó máy vào cái gì nhé ! »

Hai anh em giắt tay nhau đi khắp trại xem cây, xem cỏ, xem hoa. Chán rồi ngồi dưới bóng cây, nghỉ mát. Trông xung quanh thấy tuyền những lê, táo, đào, mận, cây nào cây ấy cũng quả triu-tra triu-trít, chín vàng rười-rượi. Nhị bảo thắm Bằng rằng : « Xem xem có ai đây không ? »



— Xem để làm gì?

— Để hái mấy quả lê, quả đào ăn.

— Chết nỗi! anh làm thế không được. Khi ta vào đây xem, người ta có chặn đứng mớ vào cái gì cả, anh quên rồi ư?

— Nhưng mà mình có hái vài quả ăn thì ai biết đây là dâu mà sợ.

— Không ai biết! không ai biết! anh chưa nói ra, chưa hái lê, đào, cũng đã có người biết rồi, anh không biết ư?

— Người nào thế?

— Người nào? Lương tâm anh chứ ai. Anh hái lê, hái đào ăn, ví mà người ngoài không ai biết thì lương tâm anh đã biết rồi mà lương tâm biết thì lại tệ hơn là người ngoài kia anh ạ.

CAU HỎI. — Khi Nhị với Bằng vào xem trại người chủ dặn thế nào? — Nhị có nhớ nhời ấy không? — Bằng bảo Nhị những gì? — Cắt nghĩa chữ « Lương-tâm ».

### 83 — Hai anh đi cấy với đám mây

Hiệp với Ninh hai người vừa cấy xong, cùng về một lới. Đang đi, Hiệp dừng chân lại chỗ trên gò bảo Ninh rằng:

— Bác có trông thấy đám mây kia không? Ấy là điềm dữ đây.

— Sao vậy?

— Sao? Bác không biết? Có mây hình như thế kia thì tất bão. Bão thì tất mất mùa, mất mùa thì đói, đói rồi lại có dịch lệ: đói và dịch lệ thì ta chết hết còn gì nữa.



— Ô hay! **Bác** nói mới đại chứ. **Bác** nhảm to. **Tôi** đã nghiệm qua, có mây này thì tắt mưa, mưa thì ta có nước cây, đủ nước cây thì năm nay được mùa to. **Tôi** chỉ lo không đủ cót quây để dựng thóc thoi.

— Thề mà bác cũng đòi biết...

— Bác không tin thì để vậy xem ai phải.

— Phải...! rồi bác xem...

Hai anh trước còn truyện trò, sau ra xô-xát. Đang lúc to tiếng thì gió nổi lên, đám mây tan mất, bão chẳng thấy mà mưa cũng không.

CÂU HỎI. — Hiệp trông thấy đám mây thì bảo Ninh gì? — Ninh đáp lại làm sao? — Hai anh ấy nói có anh nào đúng không? — Chủ ý bài này dạy điều gì?

---

#### 84. — Con sên với con sâu

Một con sâu gặp một con sên ở trong vườn kia thì chào rằng: « **Ấy** bác, bác đi đâu đây? **Bác** có biết tôi không? **Tôi** tưởng bác với tôi là bà con thề nào đây, vì bác với tôi, hình dung y như nhau, mà cái dáng đi cũng hệt như một. Theo họ, tôi phải gọi bác thề nào là phải, bác bảo cho tôi biết. » Sên thấy sâu mình mẩy lông lá, khinh bỉ, mắng liền: « **Đồ** lão, **đồ** hỗn, ai họ hàng gì với mày mà mày nhận, hình thù mày thề mà mày dám nhận tao là họ à? »

Được ít lâu, sên ta thấy một con bướm đẹp đậu ở cạnh hồng, bò ngay lại tán rằng: « **Chào** bác, bác quên tôi rồi à? **tôi** với bác là họ đồng tông đây mà. Nay được gặp bác, quý hoá quá, tha hồ chuyện trò cho hết tình bà con. **Bướm** cười rồi nói rằng; « **Bác**



cũng biết nhận họ ư? Hôm nọ tôi gặp bác, bác sửn tàn nhẫn với tôi, bác quên rồi à? — Có đâu thê! Bác nhảm. Trong họ với nhau đâu tôi dám thê? — Thê bác không nhớ hôm nọ bác sử nhục con sâu ư? — À có, con sâu nó hỗn, nó cả gan nhận tôi là họ cho nên tôi cũng mắng nó ít điều để cho nó chừa cái thói thây người sang bắt quàng làm họ đi. — Con sâu là ai bác biết không? — ... ??? ... = Chính tôi là con sâu ấy, lột thành ra bướm đây, bác biết chưa?

Sên ta then quá đi mất.

**CÂU HỎI.** — Con sâu gặp con sên thì nói gì? — Con sên có nhận họ với con sâu không? — Tại làm sao nó lại mắng con sâu? — Đến khi sâu thành ra bướm, sên gặp nói gì? — Sâu trả lời làm sao?

---

### 85. — Chiêm bao mộng hiện

Ông Ca-tông (Caton) là người hiền nước La-mã đời xưa. Một hôm người láng giềng ông ta đầu tóc rũ-rơi, mặt mũi râu-rĩ, tất ta tất tưởi chạy sang nhà ông ta.

Ông Ca-tông ngạc nhiên hỏi rằng:

— Ông có việc gì mà lo thê?

— Chào ông! Việc quan hệ lắm. Đêm vừa rồi tôi nằm chiêm bao thấy chuột nó gặm giấy tôi. Ngài là bậc thánh hiền, xin ngài đoán cho cái mộng ấy lành dữ thê nào? Tôi tưởng cát thì ít mà hung thì nhiều.

Ông Ca-tông buồn cười quá, song gắng gượng nhin đi, làm bộ nghĩ ngợi một hồi lâu rồi thủng thẳng nói rằng:



— Ông đừng lo, điếm chiêm bao ấy không sâu lắm đâu, nếu mà. . . . .

— Nếu mà thế nào, xin ngài bảo cho tôi rõ.

— Nếu mà đêm hôm nay ông nằm thầy giầy ông gặm chuột mới thực là bất lợi.

Người lảng riêng, tuy quê mùa, cục kích nhưng cũng biết là chê mình, xấu hổ mà lại tức mình, về thẳng.

**CAU HỎI.** — Ông Ca-tông là người nước nào? — Người lảng riêng ông ấy đến nhờ ông ấy việc gì? — Ông ấy đoán mộng ấy ra làm sao? — Tại làm sao ông ấy lại đoán như thế? — Ta có nên tin chiêm bao là thực không?

---

### 36. — Củ ấu

Một hôm chủ nhật, giờ mát, thấy giáo giắt tên Xâm đi chơi.

Xâm mừng lắm nói rằng: « Chơi bời thì thú thế này, mà học hành thì không gì bực hơn. Chẳng biết học để làm chi? »

Thấy chẳng nói gì, cứ lặng mà đi. Được một quãng, Xâm thấy ở dưới đất có một củ ấu gai dài và rón, vôi vàng cúi xuống, sấp mặt lên thì thấy cản lại, nói rằng: Đứng nhật, hoài công. — Thừa thầy, sao thế ạ? — Con không trông thấy gai đây à? Con sờ vào củ ấu thì gai đâm vào tay mặt. — Thừa thầy nhưng mà ruột nó ăn bùi lắm. — Vẫn biết vậy, nhưng con không sợ gai nó đâm vào tay ư? — Con thiết tưởng được nhân ấu mà ăn, dầu có đau cũng nên chịu. — Thế thì phải rồi. Vậy con cũng nên hiểu rằng học hàn tuy lắm bề bực khổ, song trong sự bực khổ ấy



có một thứ nhân qui lắm cũng như củ ấu này, vỏ thì gai góc, mà ruột thì bùi. »

**CÂU HỎI.** — Năm thích học hay thích chơi ? — Sao biết nó thích chơi ? — Thầy không cho nó nhặt củ ấu là có ý gì ? — Học hành có ích gì không ?

---

### 87. — Người ưa phỉnh

Hai người đẩy tờ chủ sai lên đầu làng khiêng một cái còi đá đại về.

Trông thấy còi to, một đứa biết là nặng rồi, thò ngoan đầu lưỡi, đánh ngay câu rằng : « Còi nhón thê này mà ông nhà chỉ bảo có hai đứa ta đi thì khiêng sao nổi ? ». Đứa kia cậy mình khoẻ, đại miệng nó rằng : « Lại phải đên hai người hay sao ? Anh đỡ lên vai cho tôi, tôi vác cho anh xem. » Khi vác được rồi, thằng kia vừa phỉnh, vừa khích rằng : « Ai ngờ anh sức lực như thê. Chỉ họa có ông thánh Gióng mới bị được với anh thôi. Song tôi tưởng anh vác đên nhà thì gãy lưng mất, anh hãy hạ xuống nghỉ một lát rồi để tôi vác giúp anh một quãng. » Thằng kia thấy nó khen lạy làm đắc chí lắm, nói rằng : « Anh đừng lo, cứ để vậy tôi vác về đên nhà cho anh xem ». Miệng tuy nói cứng, song sức đã đuối. Nhưng mà sợ ạn cười, cho nên mồm môi, mồm lợi cò vác về lên nhà. Khi hạ xuống nhọc lử người ra.

Hay ưa phỉnh lắm thì mắc lừa nhiều.

**CÂU HỎI.** — Xem truyện này thì người ưa phỉnh mắc lừa ra làm sao ? — Người hay ưa phỉnh có khôn không ?

---



88. — Con ong và con ruồi

Một hôm con ong đang bay, gặp con ruồi thì mắng rằng: « Ruồi kia, mày tanh hôi lắm, bước ngay đi, đừng có quần ở quanh mình tao. Đồ chúng mày chỉ biết bay nhộn lên thôi, ăn uông thì bản-thù, đồ ô-uê cũng chẳng tha. Chúng tao khác chúng mày lắm. Mày xem có giống nào, loài nào, khôn bằng loài ong chưa? Chỉ có chúng tao là có luật lệ nghiêm, có chính trị hay mà thôi. Ăn uông thì thanh khiết: chúng tao chỉ ăn những nhị hoa. Chúng tao biết làm ra mật ngon ngọt, thơm tho, mày dám bì với tao chưa? »

Con ruồi đáp rằng: « Việc ăn uông chúng tao không quần nể. Chúng tao có nghèo hèn thì cũng chẳng phải là điều xấu, nhưng mà sự kiêu căng của mày đây mới thực là điều không ra gì. Mật mày làm thì ngọt thực thê nhưng mà ruột gan mày chứa nhiều điều đắng cay, luật lệ mày hay thực thê nhưng mà nết kiêu căng mày quá lắm ».

CÂU HỎI. — Con ong sao mắng con ruồi? — Và mắng những gì? — Con ruồi đáp lại thế nào? — Mục đích bài này dạy điều gì?

---

89 — Cái kính

Một hôm giờ mưa, tên Phan không chạy đồng được phải bó chân ở nhà. Nó đang tìm cặp chơi cho đỡ buồn thì sực nhớ đến chuyện cổ tích.

« À phải rồi! giá ông ta không đi việc làng, thì ta nói với ông ta kể chuyện cho ta nghe thì vui biết là bao! Nhưng ông ta đi vắng thì ta thử giờ sách của ông ta mà xem lấy chuyện vậy ».



Tức thì vào lấy sách ở trên án thư mở ra nhìn hết tờ nọ đến tờ kia, mà chuyện đâu tìm mãi không thấy, chỉ có mực đen với giấy trắng thôi. « Quái ! chuyện nó trốn đi đằng nào ? ... À quên, quên to. Ta không thấy chuyện là vì ta không đeo kính như ông ta rồi ». Mở ngay tráp của ông ra, lấy kính lau chùi mãi, đeo lên rồi nhìn vào sách. « Ô hay ! kính đeo rồi mà chuyện không hiện ra, lạ chưa ! » Mẹ nó đi chợ về, thấy nó nói vậy không nhịn được cười, gọi nó bảo rằng : « Ông loà cho nên phải đeo kính mới xem được sách, mày tạt gì mà làm thế ? Tạt mày là tạt dốt đây thôi. Người ta có học thì mới xem được sách. Mày chữ nhât cũng chẳng hay thì xem sách sao được ? Mày có muôn biết hết chuyện đời xưa, đời nay thì phải học cho biết đọc đã. Khi mày đã đọc được chẳng cần phải kính, đọc cũng được, mày hiểu chưa ? »

**CÂU HỎI.** — Tên Phan định làm gì cho đỡ buồn ? — Nó có biết đọc không ? — Nó không biết đọc, sao lại mở sách ra ? — Mẹ nó bảo nó thế nào ?

---

### 90. — Chuyện ông hoàng-tử nóng tính

Ngày xưa có một ông hoàng-tử tính nóng lắm. Ai trái ý ông ấy một tí, thì cơn giận ông ấy nổi ngay lên mà bắt tội oan vô số người.

Một hôm bà tiên hiện ra tặng ông hoàng ấy một cái bát mà bảo rằng : « Khi nào cơn lôi đình nổi lên thì lập tức ngài tự mình rót nước vào bát này cho đầy rồi ngài bưng lên uống làm ba hơi thì tự khắc hơi giận dữ giẹp ngay đi. » Ông hoàng lĩnh lấy bát. Quả nhiên linh nghiệm thật.



Được ít lâu, bà tiên lại hiện đền, ông hoàng cảm ơn rằng: « Thưa bà, cái bát bà cho kẻ đê-tử quý lắm. Từ khi bà cho đền giờ, kẻ đê-tử không biết giận dữ nữa. » Bà tiên nói rằng: « Cái bát đó chẳng có cái gì quý, song cái phép làm cho cơn giận lui ngay đi được là ở tại cái rót nước ra bát rồi lại uông làm ba hơi ấy. Tục ngữ có câu rằng: « Nê hết ngon, giận hết khôn. » là đang lúc giận thì trí khôn không tại thân, dần dần có nghĩ thì cái khôn mới thắng được cái giận. Trong lúc rót nước ra bát rồi uông đi, thì cái khôn nó trở lại mà đuổi cái giận đi, cho nên hết được cơn giận là thế. »

CÂU HỎI. — Ông hoàng-tử này có nét gì xấu? — Bà tiên che ông ấy cái gì và dặn gì? — Cái bát bà tiên cho có phép gì lạ không? — Sao ông hoàng-tử tự dấy không biết giận nữa?

---

### 91 — Không gì quý bằng tự do

Ngày mùa thu, cây cối lá rụng tả tơi, chim chóc riu-ra riu-rít hình như bàn nhau tìm nơi nương thân trong mùa lạnh, có một chị bé con, một tay sách cái lồng sơn đẹp lắm, một tay vẫy đàn chim mà nói rằng: « Chim ơi, tao có cái lồng xinh đẹp lắm đồ ăn, đồ uông ngon ngọt, chẳng thiếu thứ gì, xuống đây, vào đây mà ở, có sương không, lại còn phải bàn soạn gì nữa. — Em ơi, chúng ta đã có tổ rồi, tuy không được lịch sự bằng lồng của em nhưng mà chúng ta tha hồ bay, chẳng ai chới buộc được, nếu mà chúng ta vào ở lồng của em thì phải rôt ở đó hết đời, không ra được thể thì dẫu có ăn, có uông, sung-sương sao cho bằng ở



ngoài mà bay nhảy chơi bời khắp vùng giới được. Thôi em sách lông về đi, ta chẳng đại đâu. »

CÂU HỎI. — Chị bé con đỡ đàn chim thế nào ? — Đàn chim có chịu vào lồng không ? — Và trả lời thế nào ?

---

### 92. — Người chăn bò lương thiện

Xưa có một người tên là Thanh, nhà nghèo, chỉ có nghề đi chăn trâu bò thuê mà kiếm ăn thôi. Công ít tiền nổi có đủ ăn là may, không có tiền thừa mà may được cái quần mặc, cả năm chỉ có mảnh áo rách với cái khố bao thôi. Mùa hè thì còn khá, sang thu đông thì cực khổ quá, thường khi đại hàn phải ôm lấy bò cho đỡ rét.

Một hôm giờ mưa phùn, gió lạnh buốt đến xương đang lúc trông cho bò ăn cỏ, anh ta gặp một đũa hình dung tợn ác ở trong rừng ra thì anh ta biết ngay là một đũa ăn cướp hay tàn hại mây xứ xung quanh đây. Thằng kẻ cướp ấy lại gần anh ta mà nói thảm rằng: « Nghề tao lợi lạt lắm, nếu mày thuận theo tao thì tao sẽ cho mày quần áo ấm mà mặc. » Thanh nói rằng: « Tao rét thấy tao ; thà tao để thân tao chịu rét mướt còn hơn là đem cái linh hồn tao mà giúng vào những sự bất nghĩa với mày. »

CÂU HỎI. — Anh Thanh làm nghề gì ? — Làm nghề ấy có đủ ăn đủ mặc không ? — Kẻ cướp xui anh ta đi ăn cướp anh ta đáp lại thế nào ?

---

### 93. — Con beo và con sóc

Ở trên cây kia có một con sóc, nhảy-nhót múa-mênh thè nào nhờ chân ngã ngay vào bụng con beo nằm ở



dưới. Beo đang ngủ giật mình choảng thức dậy giận lắm, vớ được con sóc, toan ăn thịt, nhưng mà con sóc van lạy xin beo tha cho.

Bèu nghĩ một hồi rồi nói rằng:

«Mày đã xin thì tao tha, nhưng mà mày phải nói cho tao biết tại làm sao mà mày thì cười luôn, mà tao thì buồn bực cả đời thế này?»

— Ngài truyền, tôi xin vâng, nhưng mà xin ngài cho phép tôi lên ngồi trên cây rồi tôi sẽ thưa.

— U.

— Bây giờ xin ngài nghe. Tôi mà vui vẻ tươi cười luôn là vì tôi chớ hề có biết làm hại ai bao giờ. Lòng tôi trong như thủy-tinh cho nên bụng lúc nào cũng thư thả. Ngài buồn là tại ngài cả đời chỉ có việc sát hại chúng-sinh. Gan ruột ngài đầy những điều độc ác cho nên lúc nào cũng áy-náy lo sợ thì sung-sướng sao được. Ngài thì hay ghét? mà tôi thì cái gì cũng ưa, sự buồn bực và sự tươi cười ở tại hai điều ấy cả. Cha tôi khi còn sống vẫn dạy tôi rằng: «Tinh hạnh có nhân từ thì mới được sung sướng; ăn ở có hiền lành thì mới được tươi-tinh». Ngài nên ngẫm lấy câu ấy.

CÂU HỎI. — Con sóc làm gì ở trên cây? — Sóc ngã vào đâu? — Beo toan làm gì? — Sóc làm thế nào thoát được nạn? — Tại làm sao con beo buồn bực cả đời mà con sóc lại vui vẻ luôn? — Mục đích bài này dạy điều gì?

#### 94. — Chôn vàng

Ở làng kia có một ông lão giàu mà hà-tiện quá, ăn không dám ăn, mặc không dám mặc, sống về tiền của, không biết thương con yêu cháu, chỉ có một việc chăm về bạc với vàng thôi.



Ngày đêm chỉ lo chùng lây mạt của, cho nên ăn không ngon, ngủ không yên. Một đêm nằm nghĩ được một kẻ, lập tức dậy, mang hết của cải ra vườn chôn thật sâu. Không ngờ đâu có anh kẻ trộm rình đã lâu, thấy vậy mừng quá, chờ cho ông kia vào đi nghỉ thì xé rào nhảy vào đào lây hết rồi đi.

Sáng ra, ông lão hà tiện chạy ra vườn thăm của thấy chỗ chôn đã có người đào lên rồi, xem đi xem lại, một hột, một mảy chẳng còn, thì cào đầu câu cổ, giậm đất kêu giờ than rằng: « Vàng bạc ôi là vàng bạc ôi! Mày đi đâu mà bỏ ta lại ở đây? Mạt mảy rồi thì tao chết, không còn vàng bạc thì sống với ai, giờ ơ là giờ! » Than khóc rất là thảm thiết. Người láng giềng nghe tiếng khóc hỏi thăm mới rõ sự tình thì tức cười mà nói rằng: « Thôi than khóc làm chi cho nhọc. Có vàng mà mang chôn thì vàng cũng như đá, bây giờ lây hòn đá chôn thay vàng cũng thế, can gì phải than khóc kia chứ? »

CÂU HỎI. — Ông lão nhà giàu kia có tính gì xấu? — Ông ta có của có cho con cháu ăn mặc sung-sướng không? — Thế ông ta để của làm gì? — Ông ta có giữ được của ấy không? — Mạt của ông ta có tiếc không? — Tại làm sao người ta chê cười ông ta và người ta chê cười thế nào? \_\_\_\_\_

### 95 — Con dế

Một con dế nằm ở giữa đám cỏ, thấy một con bướm đẹp lắm, cánh sắc sỡ đủ các thứ mùi, bay hết bông hoa nọ sang bông kia, thì thở dài mà than rằng: « Sò phận mình kém con bướm kia xa lắm. Giờ thực không công, người thì gì cũng đủ mà mình thì thực là vô duyên. Tài thì kém, sắc thì không, cho nên chẳng ai coi mình vào đâu. Sống thế này thà chết đi cho rảnh đời! »



Vừa than xong, thì thấy một lũ trẻ âm·âm kéo đèn. Đưa thì khăn, đưa thì áo, đưa thì nón, đưa thì vọt đuổi bắt con bướm. Con bướm phải một cái đập, lăn xuống cỏ, lũ trẻ vỗ tay rồi xúm nhau lại, đưa nắm đầu, đưa cầm cánh, xâu xé nhau thành ra con bướm tan tành ra từng mảnh.

Con dề trông thấy thế, lại nói rằng: « Than ôi ! mình chẳng nên trách giới làm chi. Bây giờ mình mới biết ở đời này rục rờ bao nhiêu thì nguy bấy nhiêu. Thà chịu hèn tôi mà được yên phận lại hơn. »

CÂU HỎI. — Con dề nằm ở đâu ? — Nó trông thấy con bướm làm gì ? — Nó ghen với phận con bướm thế nào ? — Con bướm bị nạn gì ? — Con dề thấy thế thì nói gì ?

---

### 96. — Ông lão thật thà

Một ông già có tật, không làm gì mà kiếm ăn được phải mang thân đi hành khất. Đi xin cả ngày thì may ra mới được đủ ăn. Một hôm đang đi, nghe đằng sau lưng có tiếng xe, ông ta sợ xe dề phải, tránh sang bên đường. Khi xe qua rồi, ông ấy mới lần đi, thì thấy ở giữa đường có một cái túi da, nhặt lên xem thì thấy trong có bạc. Ông ta đoán là của người ngồi trên xe đánh rơi, cho nên đợi ở đây chờ người ta lại tìm thì trả. Đợi mãi chẳng thấy ai đèn hỏi. Quá trưa, hết chiều mà cũng chẳng thấy gì, đèn sâm-sâm tối thì cái xe ban sáng ấy lại trở lại. Ông già hỏi rằng: « Ông ngồi trên xe có mất gì không ? — Ban sáng tôi qua đây, tôi đánh rơi một túi có hai mươi đồng bạc, không biết bây giờ tìm đâu cho thấy ? — Tôi có bắt được cái túi này ở chỗ kia, tôi chắc là có người đánh mất



cho nên tôi ngồi đây đợi có ai đến tìm thì trả. Đây này, có phải của ông thì ông nhận. — Phải rồi qui hoá quá, thực ít có người như cụ. Tôi hỏi thê này khi không phải, xin cụ miễn chấp. Sao cụ không giàu bạc này đi để dưỡng lão, lại đợi tôi mà trả? — Ông nói lạ quá, tôi tuy nghèo thực, song không biết tham của người, nếu tôi giàu của này đi, thì tôi là đũa gian tham mất, sao tôi lại chịu cái tiếng xấu ấy. »

Nói rồi chông gậy đi.

**CÂU HỎI.** — Ông lão già làm sao mà phải đi hành khất? — Hành khất nghĩa là gì? — Ông ta bắt được của có giữ làm của mình không? — Tại làm sao ông ta không giữ lấy của?

---

### 97. — Con cò với đàn cá tép

*Bờ ao có chú cò hương,  
Thân già yếu đuối, bụng thì đói mem.  
Coi người cũng đã hom-hem,  
Cá tôm khôn bắt, miếng thềm xưa nay.  
Một hôm bỗng rủi chợt may,  
Gặp đàn cá tép, lán ngay mấy nhời:  
« Này bay chớ lấy làm chơi,  
« Nhà chủ nó sắp tát vơi ao này.  
« Trong ba hôm nữa thời hay,  
« Chúng bay không cánh có bay đường gười. »  
Tép nghe trong gia bời-bời,  
Ơn cò rồi lại kiếm nhời lay van:  
« Đợi ơn ông kể vô vàn,  
« Nhờ ông phương kế lo toàn mệnh chẳng? »*



Thấy nhời cả quyết khăng-khăng,  
Cò ta lờ lảng nói rằng: « Liệu cho,  
« Làng bên có cái đầm to,  
« Ta đem sang đấy còn lo nỗi gì? »  
Tép thời vụng dại biết chi,  
Nhờ cò đến cấp mang đi sang đầm.  
Cò ta nghĩ cũng mưu thâm,  
Tép tha vào bụi xoi ngậm ai hay.  
Cua kia thấy thế thương thay,  
Vẽ ao lập mẹo ra tay hại cò,  
Giả lờ cũng lấy làm lo,  
Nhờ cò đưa giúp đi cho ăn mình.  
Cò ta nghĩ thực vô tình,  
Khênh cua vào bụi, những rình chực xoi.  
Cua ta chẳng để lời noi,  
Thò càng cấp cồ, cò thời chết quay.  
Ác giả ác báo vẫn xoay,  
Hại nhân, nhân hại xưa nay lẽ thường.

**CÂU HỎI.** — Tại làm sao cò kia đôi mèm? — Nó thấy đàn cá tép thì sinh ra kế gì? — Đàn tép có mắc kế ấy không? — Con cua làm thế nào báo thù cho đàn tép?

---

### 98. — Con cóc với đom-đóm

Đêm kia giờ tối như mực, con đom-đóm cạy mình sáng, ngang nhiên lập-loè trong đám mù tối, rồi lên nhời kiêu căng rằng: « Trên trần này, ai cũng quý trọng ta. Thê cũng phải, vì không còn loài nào sánh với ta cho đáng được. Trong loài trùng thì ta là bực vương, mà bực ấy thì còn ai tranh được với ta kia? Ong vàng, kiền đen dám bì với ta chẳng? — Những tinh tú lập



loáng trên gờn đều phải mượn bóng sáng của đom-đóm cả mà chính mặt gờn kia cũng là một con đom-đóm to thôi. »

Vừa cạn nhời, thì than ôi ! con cóc nhảy lên vồ nuốt liền.

« Đom-đóm ơi, mày lừng lẩy khoe-khoang lắm, cho nên mới mặt xác. Khôn nạn thay ! thương thay ! giá mà mày cũng mù mặt tôi tằm như loài sâu khác thì có đâu con cóc biết mà đớp được ? »

**CÂU HỎI.** — Con đom-đóm cậy mình về cái gì ? — Nó nói gì ? — Con cóc làm gì con đom-đóm ? — Vì mà con đom-đóm không lập loè, thì con cóc có đớp nó chẳng ? — Mục đích bài này dạy điều gì ?

### 99 — Mấy nhời khuyên

Xét lấy mình, xừn lấy mình, cò mà biết lấy mình, giữ lấy nết. Tự xưng lậy là con nhà đi cấy đi cuốc mà chớ lậy thê làm xấu, làm thẹn. Chớ thầy người giàu sang mà ghen-ghét, phải biết rằng phú quý thì bỏ mẹ để lại cho được, còn đức hạnh thì tự mình mà làm ra. Đừng có keo cú, vắt cổ chảy ra nước, mà cũng đừng có hoang phí vung tay quá trán, phải biết lấy trung bình làm hay. Nếu muốn mạnh khoẻ luôn thì ăn chớ ăn lậy thật no, vừa bụng thì thôi ; ngủ chớ ngủ kỹ lắm, vì bớt được ngủ ra bao nhiêu thì lợi cho đời mình bấy nhiêu : Khoan ăn, bớt ngủ mới là người lo toan. chè rượu chớ có say đắm vì rượu làm cho nhớ việc mình đi, cờ bạc chớ có ham mê, vì nó làm cho tan hoang cửa nhà.

**CÂU HỎI.** — Biết lấy mình » nghĩa là thế nào ? — Tự xưng là con nhà cấy cuốc, có là một điều đáng thẹn không ? — Sao không ghen ghét người giàu sang ? — Thế nào là keo cú ? — Cái tính trái với tính keo là gì ? — Không keo mà cũng không hoang là gì ? — Ăn uống thì thế nào được mạnh luôn ? — Mê cờ bạc hại những gì ?



100. — Thơ viết thăm cha

Trung mới lên sáu, một hôm đang chơi thầy mẹ viết thì hỏi rằng:

« Mẹ làm gì đây ? »

— Tao viết thơ cho thấy mày đây.

— Thê à ? Em nhớ thấy lắm em cũng muốn viết thơ thăm thấy, mẹ cho em giấy bút em viết nào. »

Mẹ chiều con, đưa giấy bút cho con. Trung ngồi cứ theo mẹ mà viết, nhưng mà chỉ vẽ nhằng-nhằng ra giấy, nào có nên được chữ gì.

Đấy tờ rồi, Trung đưa mẹ xem thì mẹ nó cười mà nói rằng : « Thấy mày không đọc được chữ này rồi. Mày có muốn viết thơ thăm thấy, thì mày phải học cho biết viết đã. »

Từ hôm ấy, Trung chỉ những sự muốn đi học. Đến ngày khai trường, mẹ nó cho nó đi học thì nó chăm chỉ học hành cho chóng biết viết. Đâu được có vài tháng mà nó đã viết nổi cái thơ này cho cha nó :

« Thừa thấy,

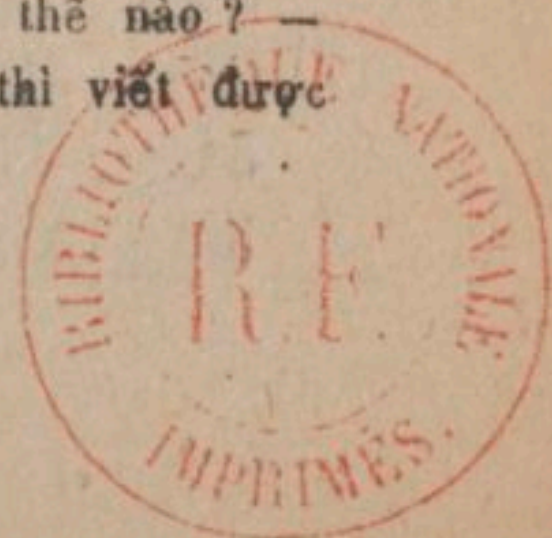
« Con viết được thơ thăm thấy thê này, con lầy lăm thoả lòng lăm.

« Con chỉ có hai chuyện thừa để thấy hay thôi : Một là con kính yêu thấy lắm, hai là con cò ăn ở học hành cho ngoan để thấy mẹ thương yêu con. »

*Kính thư*

TRUNG

**CÂU HỎI.** — Trung lên mấy tuổi ? — Nó thấy mẹ nó viết thơ thì nó làm gì ? — Mẹ nó thấy nó viết không ra chữ thì bảo nó thế nào ? — Trung đi học có chăm chỉ không ? — Nó học bao lâu thì viết được thơ ? — Thơ nó viết, nói chuyện gì ?





## M U C - L U C

Số bài		Trang
1	Vỡ lòng . . . . .	5
2	B. . . a. . ba. . . . .	5
3	Muốn học thì phải giông tai. . . . .	6
4	Thế mới ngoan . . . . .	7
5	Vạc với công. . . . .	7
6	Con ruồi với con bò . . . . .	8
7	Cây thông với cây gai. . . . .	8
8	Ngờ nhau mà hại . . . . .	8
9	Tham của giờ . . . . .	9
10	Bò non và bò già . . . . .	9
11	Chơi leo thì dại . . . . .	10
12	Chớ trông mặt mà bắt hình dong . . . . .	10
13	Cười người chẳng bỏ người cười lại. . . . .	11
14	Đa ngôn vô ích. . . . .	11
15	Anh khờ . . . . .	12
16	Nước chảy . . . . .	12
17	Càng cay nghiệt lắm càng oan trái nhiều . . . . .	12
18	Bé người mà cả dạ. . . . .	13
19	Con chuột với con bò . . . . .	13
20	Trèo cao ngã đau . . . . .	13
21	Khôn lắm dại nhiều . . . . .	14
22	Lừa với chó sói. . . . .	15
23	Tham thực cực thân . . . . .	15
24	Thẳng ăn tham . . . . .	16
25	Ngựa với bò . . . . .	16
26	Bụng biết thương . . . . .	17
27	Không nên kiêu căng . . . . .	17
28	Hai cái đồng hồ. . . . .	18
29	Đòi khôn hơn mẹ . . . . .	18
30	Chai cò . . . . .	19
31	Chớ thấy đổ mà lăn vào. . . . .	19
32	Công việc mẹ ở nhà . . . . .	20
33	Hai anh thợ làm nồi đất . . . . .	20
34	Trẻ nông nôi, già lo xa . . . . .	21
35	Giỏi một nghề còn hơn lỏi trăm nghề . . . . .	21



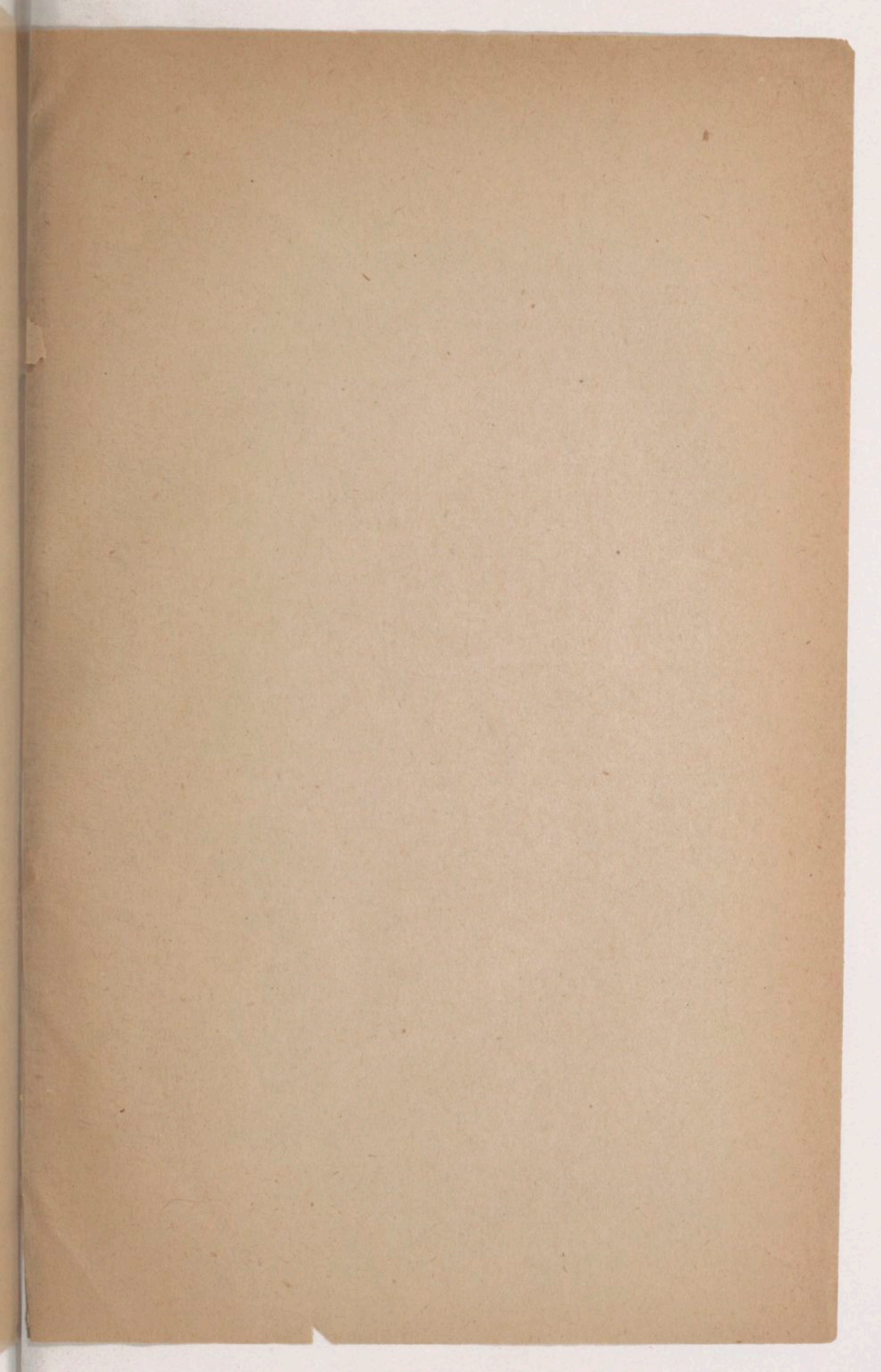
Số bài		Trang
36	Lúc hoạn nạn chớ bỏ nhau. . . . .	22
37	Cái cộc . . . . .	22
38	Học trò bé. . . . .	23
39	Không nghe nhời . . . . .	24
40	Quả bàng với cái nắm . . . . .	24
41	Tham của ngoài đường . . . . .	25
42	Chia kẹo . . . . .	26
43	Quạ kêu . . . . .	26
44	Cái vết vẫn còn. . . . .	27
45	Một thứ lá quý . . . . .	27
46	Thằng liến. . . . .	28
47	Dện với tâm. . . . .	29
48	Chê người chẳng ngắm đến ta . . . . .	29
49	Đám mây . . . . .	30
50	Sum họp với nhau thì có sức lực . . . . .	30
51	Tham ăn . . . . .	31
52	Quả bừa . . . . .	32
53	Con gà sống với hai con đở. . . . .	32
54	Không nên chế những người tàn tật . . . . .	33
55	Chớ cậy hay hơn cha. . . . .	33
56	Hai cái đèn . . . . .	34
57	Vu oan giá họa. . . . .	35
58	Ăn cắp yềng. . . . .	35
59	Biết bao học lẫn nhau . . . . .	36
60	Gà chọi . . . . .	37
61	Khù khờ còn hơn tinh vật . . . . .	37
62	Con chuột đại . . . . .	38
63	Anh ăn vụng. . . . .	38
64	Mật ngọt chết ruồi. . . . .	39
65	Con chó sói và con rím . . . . .	40
66	Nơi dối . . . . .	40
67	Lũ học trò với đàn nhái. . . . .	41
68	Anh học trò với con tâm . . . . .	42
69	Cái lạch với cái ao. . . . .	42



Số bài		Trang
70	Chuyện hai người bộ hành . . . . .	43
71	Muốn ăn quả thì phải trồng cây . . . . .	44
72	Anh què và anh mù . . . . .	44
73	Bóng con lừa . . . . .	45
74	Thầy bói . . . . .	46
75	Vật có mưu trí . . . . .	46
76	Anh học trò thật thà . . . . .	47
77	Đứa bé mù . . . . .	48
78	Chuyện ông quan với ông sư . . . . .	48
79	Việc gì làm được ngay chớ để trễ lại . . . . .	49
80	Nghèo mà hảo tâm . . . . .	50
81	Con muỗi và con ong . . . . .	51
82	Có người biết rồi . . . . .	51
83	Hai anh đi cây với đám mây . . . . .	52
84	Con sên và con sâu . . . . .	53
85	Chiêm bao mộng hiện . . . . .	54
86	Củ ấu . . . . .	55
87	Người tra phỉnh . . . . .	56
88	Con ong và con ruồi . . . . .	57
89	Cái kính . . . . .	57
90	Chuyện ông hoàng-tử nóng tính . . . . .	58
91	Không gì quý bằng tự do . . . . .	59
92	Người chần bò lương thiện . . . . .	60
93	Con beo và con sóc . . . . .	60
94	Chôn vàng . . . . .	61
95	Coa đẽ . . . . .	62
96	Ông lão thật thà . . . . .	63
97	Con cò với đàn cá tép . . . . .	64
98	Con cóc với con đom-đóm . . . . .	65
99	Mấy nhời khuyên . . . . .	66
100	Thơ viết thăm cha . . . . .	67



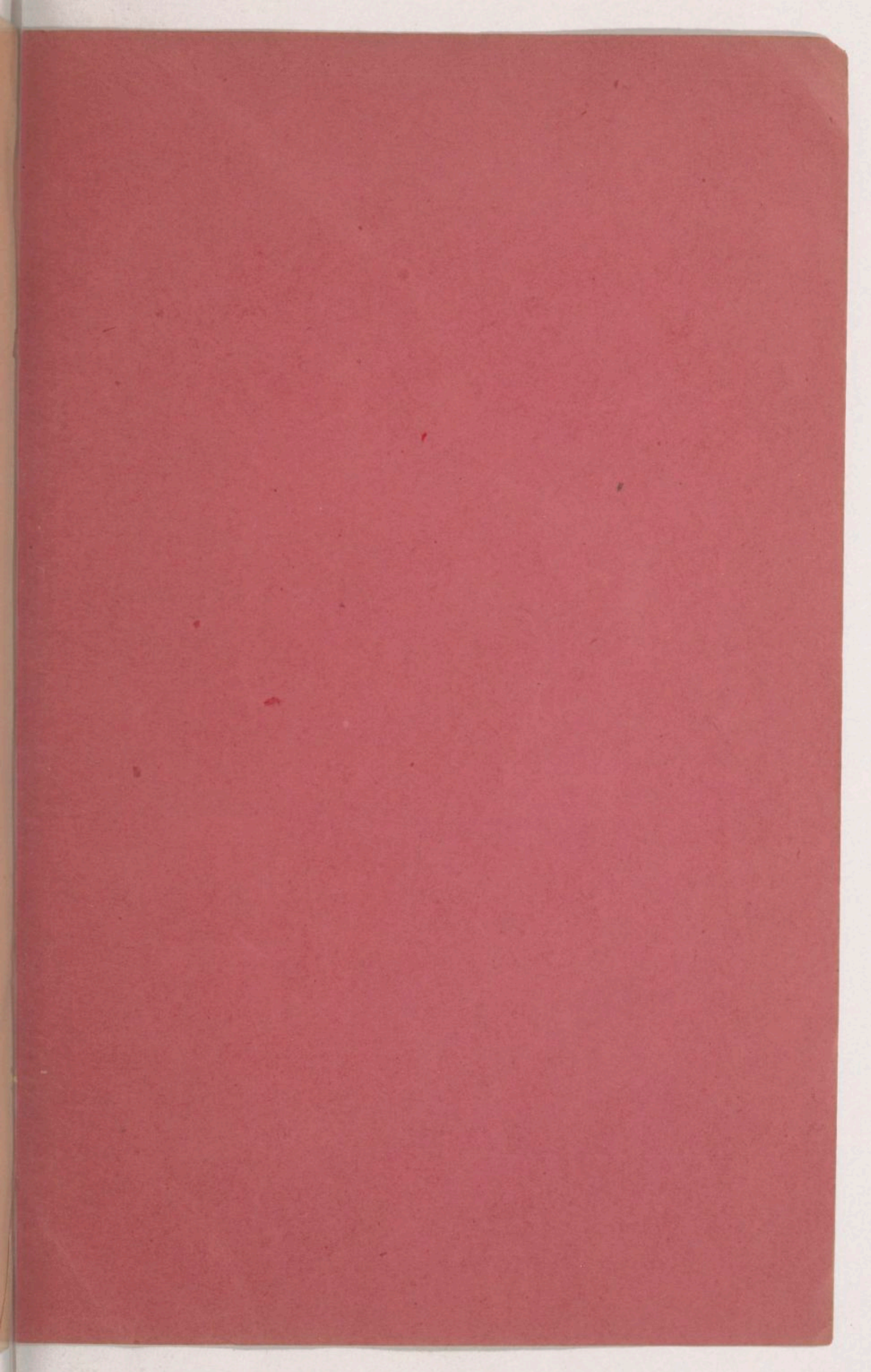






¶ Quán Ven Đường, Góp Nhật Sách Xưa (người góp nhật Huỳnh Chiếu Đăng)¶







Tirage: Deux mille exemplaires  
Hanoi, le 5 novembre 1926

J. M. C.

